

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

TÔ LAN PHƯƠNG

PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI TRỘM CẤP TÀI SẢN
TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN TÂN BÌNH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI – 2016

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

TÔ LAN PHƯƠNG

**PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI TRỘM CẤP TÀI SẢN
TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN TÂN BÌNH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Chuyên ngành: Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm

Mã số: 60 38 01 05

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC
PGS.TS. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA**

HÀ NỘI – 2016

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1:NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI TRỘM CẮP TÀI SẢN	8
1.1. Khái niệm, ý nghĩa của phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản	8
1.2. Mục đích, các nguyên tắc phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.....	10
1.3. Các chủ thể phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản	17
1.4. Nội dung và các loại biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản	23
Chương 2: THỰC TRẠNG PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI TRỘM CẮP TÀI SẢN TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	29
2.1. Thực trạng nhận thức về phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.....	29
2.2. Thực trạng về tổ chức các chủ thể phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.....	31
2.3. Thực trạng về nội dung và các biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.....	38
Chương 3:TĂNG CƯỜNG PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI TRỘM CẮP TÀI SẢN TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	577
3.1. Tăng cường nhận thức về phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.....	577
3.2. Hoàn thiện tổ chức phòng ngừa tình hình tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.....	588
3.3. Tăng cường nguồn nhân lực phòng ngừa tình hình tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.....	644
3.4. Hoàn thiện nội dung và các biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	677
KẾT LUẬN	799
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	80
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

ANTQ	: An ninh Tổ Quốc
CSĐTTP	: Cảnh sát điều tra tội phạm
CSKV	: Cảnh sát khu vực
PCTP	: Phòng chống tội phạm
TAND	: Tòa án nhân dân
TNXS	: Tệ nạn xã hội
TPHCM	: Thành phố Hồ Chí Minh
TTATXH	: Trật tự an toàn xã hội
TTXH	: Trật tự xã hội
UBND	: Ủy ban nhân dân
VKSND	: Viện kiểm sát nhân dân

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

Bảng 2.1: Bảng thống kê phạm pháp hình sự trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (2011-2015).

Bảng 2.2. Thống kê số vụ và số bị cáo bị xét xử sơ thẩm về tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2011 đến năm 2015.

Bảng 2.3: Số vụ, số bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản so với số vụ, số bị cáo phạm tội nói chung trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2015.

Bảng 2.4: Thống kê tình hình tình trạng nghề nghiệp của người phạm tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2015.

Bảng 2.5: Số bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản so với số dân cư trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2015.

Bảng 2.6: Thống kê trình độ học vấn của người phạm trộm cắp tài sản so với số dân cư trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 – 2015.

Bảng 2.7: Thống kê tài trộm cắp trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 – 2015.

Bảng 2.8: Thống kê độ tuổi của người phạm tội phạm tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 – 2015.

Biểu đồ 2.1: Cơ cấu theo tiêu chí tình trạng nghề nghiệp của người phạm tội

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Thành phố Hồ Chí Minh là vùng kinh tế trọng điểm phía nam của Tổ quốc có vị trí đặc biệt quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế, xã hội của vùng và của cả nước. Quận Tân Bình là một trong 24 quận, huyện của Thành phố Hồ Chí Minh có diện tích khoảng 22,38 km², bao gồm 15 phường (từ 1–15) với khoảng 455.276 người. Nằm phía tây của sông Sài Gòn, địa bàn quận giáp liền với các Quận 3, Quận 10, Quận 11, Quận 12, quận Tân Phú, quận Gò Vấp và quận Phú Nhuận là những địa bàn phát triển mạnh về kinh tế, xã hội. Quận Tân Bình là một trong những quận có nền kinh tế mạnh và tích cực, có nhiều xu hướng phát triển cao và luôn đáp ứng mọi nhu cầu phát triển của các thành phần kinh tế cần thiết. Từ nhiều năm qua, quận Tân Bình đã và đang tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư lớn tham gia đầu tư xây dựng, điển hình là các trung tâm thương mại và khu vui chơi lớn như Parkson Plaza, Trung tâm Thương mại – Văn hóa Lạc Hồng... Quận còn thúc đẩy mạnh các dịch vụ du lịch để thu hút nhiều khách du lịch trong và ngoài nước.

Tuy nhiên, chính sự phát triển mạnh về mặt kinh tế cùng với những mặt chưa hoàn thiện trong quản lý kinh tế, quản lý xã hội, bên cạnh đó là sự tác động tiêu cực của nền kinh tế thị trường đã làm cho tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quận phát sinh nhiều vấn đề. Cũng vì thế, tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật ngày càng diễn biến phức tạp, có chiều hướng gia tăng, tính chất ngày càng nguy hiểm và tinh vi hơn, trong đó có tội trộm cắp tài sản gây ra nhiều thiệt hại nghiêm trọng cho tài sản của Nhà nước, công dân và gây mất an ninh trật tự.

Thủ đoạn của các đối tượng trộm cắp tài sản đó là lén lút, bí mật, lợi dụng sơ hở của người chủ tài sản hoặc người chịu trách nhiệm trông coi, quản lý tài sản nhằm chiếm đoạt tài sản, các đối tượng phạm tội này rất có ý thức che dấu hành vi phạm tội của mình nên gây rất nhiều khó khăn cho công tác phòng ngừa và phát hiện kịp thời.

Theo số liệu thống kê của Công an quận Tân Bình về các vụ trộm cắp tài sản thì chỉ tính trong khoảng thời gian từ năm 2011 đến năm 2015, trên toàn quận xảy ra 1.168 vụ trong đó có 12 vụ trộm liên quan đến tài sản của người nước ngoài. Mặc dù vậy, Công an quận Tân Bình đã khám phá 581 vụ trong tổng số vụ trộm, bắt giữ 646 tên, tỉ lệ khám phá đạt 49,7%.

Nhưng nhìn chung, số vụ trộm cắp tài sản không có dấu hiệu giảm xuống mà ngày càng tăng. Điều này có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau nhưng một trong những nguyên nhân quan trọng là công tác đánh giá và chủ động trong phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản còn chưa thật sự có hiệu quả, chưa phát huy được vai trò và tầm quan trọng của công tác này. Bên cạnh đó, công tác xây dựng lực lượng, trang bị phương tiện,... chưa được quan tâm đúng mực, kịp thời. Các đợt sơ kết, tổng kết, từ đó rút ra các bài học kinh nghiệm chưa được làm thường xuyên hoặc chưa có chiều sâu. Ngoài ra, công tác phát động phong trào quần chúng nhân dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong đấu tranh phòng chống các loại tội phạm nói chung và tội trộm cắp tài sản nói riêng chưa sâu rộng, chưa cụ thể hóa, còn chung chung nên hiệu quả còn hạn chế.

Do đó, việc nghiên cứu đánh giá đúng thực trạng hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh từ đó đề xuất các giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản cho Công an quận Tân Bình cũng như toàn bộ người dân đang sinh sống tại địa phương là vấn đề mang ý nghĩa cấp thiết. Xuất phát từ những lý do nêu trên nên học viên chọn đề tài: ***“Phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh”*** làm đề tài luận văn tốt nghiệp của mình.

2. Tình hình nghiên cứu

Trên tinh thần kế thừa các lý luận về tội phạm học của các giáo sư, tiến sĩ đầu ngành trong và ngoài nước, các sách, giáo trình, chuyên khảo khoa học như:

- Võ Khánh Vinh (2004), *Bình luận khoa học Bộ luật tố tụng hình sự*, NXB. Công an Nhân dân, Hà Nội.

- Phạm Hồng Cử (2004), *Tội phạm trộm cắp tài sản và công tác phòng ngừa, đấu tranh tại Thành phố Hồ Chí Minh – Thực trạng, nguyên nhân và giải pháp*, Trường đại học Cảnh sát nhân dân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Vũ Việt Hùng (2011), *Một số kinh nghiệm trong công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát các vụ án trộm cắp tài sản*, Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

- Nguyễn Xuân Yêm (2001), *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

Bên cạnh đó, trong thời gian qua đã có một số công trình nghiên cứu khoa học liên quan đến vấn đề đấu tranh phòng, chống tội phạm trộm cắp tài sản:

- Đề tài khoa học cấp bộ “*Tội phạm trộm cắp xe gắn máy có tổ chức tại các tỉnh, thành phố phía Nam - thực trạng và giải pháp phòng ngừa, đấu tranh*” do tác giả Vũ Anh Sơn làm chủ nhiệm, đi sâu nghiên cứu hoạt động phòng ngừa, đấu tranh với hành vi trộm cắp xe máy có tổ chức trên địa bàn các tỉnh, thành phố phía Nam;

- Luận án tiến sĩ “*Trộm cắp tài sản và đấu tranh phòng chống tội phạm này ở Việt Nam*” của tác giả Hoàng Văn Hùng;

- Luận văn thạc sĩ “*Điều tra các vụ án trộm cắp tài sản tại nơi ở của công dân trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh*” của tác giả Đinh Trần Ngọc Tiên, đi sâu nghiên cứu hoạt động điều tra tội trộm cắp tài sản tại nơi ở của công dân trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh;

- Luận văn thạc sĩ “*Tội cướp giật tài sản theo pháp luật hình sự Việt Nam từ thực tiễn Thành Phố Hồ Chí Minh*” của tác giả Nguyễn Hiền Hoà; và một số đề khoa học cấp cơ sở, các khóa luận tốt nghiệp nghiên cứu những vấn đề có liên quan đến hoạt động phòng, chống các tội riêng lẻ thuộc chương xâm phạm sở hữu nhưng ở các góc độ khác nhau và có phạm vi địa bàn khác nhau.

Tuy nhiên, chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu về phòng ngừa tình hình tội cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, việc nghiên cứu phòng ngừa tình hình tội cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh, đề ra giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn là rất cần thiết. Đây là

một đề tài mới và phù hợp với tình hình đấu tranh phòng, chống tội phạm tại quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung.

Đã có nhiều công trình khoa học nghiên cứu về tình hình tội trộm cắp tài sản trên phạm vi của chuyên ngành Luật hình sự. Các luận văn, các công trình nghiên cứu này được thực hiện ở các đại bàn khác nhau, các giai đoạn, các góc độ, khía cạnh khác nhau nên có giá trị tham khảo cho việc thực hiện đề tài Luận văn của học viên vẫn không bị trùng lặp.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở đánh giá thực trạng phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường và nâng cao hiệu quả phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện mục tiêu nghiên cứu, đề tài giải quyết tốt các nhiệm vụ sau:

- Phân tích để làm rõ những vấn đề lý luận về phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.
- Thực trạng hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Làm rõ những hạn chế, nguyên nhân của các mặt trong hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đề xuất các giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Để nghiên cứu về phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, tác giả dựa trên các số liệu thống kê xét xử hình sự sơ thẩm của

Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình giai đoạn 2011 – 2015, cũng như trên cơ sở kết quả nghiên cứu 197 bản án xét xử sơ thẩm của TAND quận Tân Bình giai đoạn 2011 – 2015 được thu thập một cách ngẫu nhiên.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi về không gian: Đề tài nghiên cứu phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản dưới góc độ tội phạm học và phòng ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phạm vi về thời gian: Từ năm 2011 đến năm 2015.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận

Đề tài được nghiên cứu dựa trên cơ sở phương pháp luận biện chứng duy vật của chủ nghĩa Mác - Lênin. Đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước; những lý luận về tội phạm học nói chung và phòng ngừa tình hình tội nói riêng.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Để hoàn thành việc nghiên cứu, luận văn sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể như:

- Phương pháp phân tích, tổng hợp: được sử dụng trong toàn bộ luận văn nhằm làm rõ nguyên nhân và điều kiện của phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

- Phương pháp thống kê: sử dụng trong thống kê số liệu của luận văn (phần phụ lục) nhằm khái quát tình hình chung của tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình.

- Phương pháp so sánh: sử dụng trong toàn bộ luận văn, đối chiếu lý luận nhận thức với thực trạng áp dụng các biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản tìm ra các hạn chế, từ đó đề ra các giải pháp phòng ngừa phù hợp, hiệu quả.

- Phương pháp lịch sử: Có trong toàn bộ luận văn, thể hiện sự kế thừa của luận văn, phát huy sáng tạo có chọn lọc.

- Phương pháp nghiên cứu bản án: nghiên cứu 197 bản án điển hình là những vụ án có nhiều tình tiết phức tạp, nghiên cứu xem tình trạng nghề nghiệp, trình độ học vấn,... được thể hiện trong bản án như thế nào nhằm làm rõ thực trạng nhận thức và làm sáng tỏ nhận thức phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình (Chương 2).

Để có thêm chất liệu nghiên cứu của luận văn còn có các báo cáo sơ kết, tổng kết từ năm 2011 đến năm 2015 của các cơ quan chức năng (Công an, VKSND, TAND, Ủy ban nhân dân cấp quận và Thành Phố Hồ Chí Minh). Kết hợp với các số liệu, tư liệu trong các bài viết, công trình nghiên cứu khoa học có liên quan tới đề tài phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận văn có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo, học tập và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực khoa học pháp lý hình sự. Việc nghiên cứu phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh là cơ sở để xây dựng các biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản một cách khoa học và hiệu quả hơn. Kết quả nghiên cứu của luận văn góp phần làm rõ hơn lý luận tội phạm học về phòng ngừa tình hình tội phạm nói chung và tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận văn đã làm rõ thực trạng phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, từ đó đề ra các giải pháp phòng ngừa phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương. Do vậy, kết quả nghiên cứu của luận văn có thể giúp cá nhân, cơ quan, tổ chức tham khảo để vận dụng vào việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao trình độ nhận thức cho quần chúng nhân dân và vận dụng trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới.

7. Cơ cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phần phụ lục, Luận văn được cấu trúc thành 03 chương như sau:

Chương 1: Những vấn đề lý luận về phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

Chương 2: Thực trạng phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Chương 3: Tăng cường phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHÒNG NGỪA

TÌNH HÌNH TỘI TRỘM CẤP TÀI SẢN

1.1. Khái niệm, ý nghĩa của phòng ngừa tình hình tội phạm cấp tài sản

1.1.1. Khái niệm phòng ngừa tình hình tội phạm cấp tài sản

Phòng ngừa tình hình tội phạm là vấn đề lý luận và thực tiễn quan trọng được đặt ra sau khi tìm hiểu đặc điểm, tính chất tình hình tội phạm và các nguyên nhân – điều kiện tình hình tội phạm. Về thuật ngữ, các nhà khoa học Việt Nam đã sử dụng hai thuật ngữ “phòng ngừa tội phạm” và “phòng ngừa tình hình tội phạm” [37, tr.207]. Lý luận và thực tiễn cho thấy, “phòng ngừa tội phạm” không có ý nghĩa chỉ giới hạn ở mức độ phòng ngừa tội phạm cụ thể (cái riêng). Ngược lại, “phòng ngừa tình hình tội phạm” cũng không có nghĩa chỉ giới hạn ở mức độ phòng ngừa chung toàn bộ tình hình tội phạm (cái chung) mà không kết hợp với phòng ngừa tội cụ thể. Thật ra, hai cách diễn đạt này đều thể hiện phòng ngừa tội phạm ở tất cả các mức độ: tình hình tội phạm nói chung, loại tội phạm và từng tội phạm cụ thể. Mục đích chung của phòng ngừa tình hình tội phạm là hạn chế và loại trừ tội phạm ra khỏi đời sống xã hội, không phân biệt loại tội phạm (hoặc tội phạm) nào.

Liên quan đến định nghĩa phòng ngừa tình hình tội phạm, các nhà nghiên cứu tại Việt Nam hiện nay có hai xu hướng chính: xu hướng thứ nhất là các tác giả quan niệm rằng phòng ngừa tình hình tội phạm bao gồm cả hoạt động phòng và chống tội phạm; xu hướng thứ hai cho rằng phòng ngừa chỉ bao gồm hoạt động tác động vào nguyên nhân và điều kiện của tội phạm nhằm ngăn ngừa trước không cho tội phạm xảy ra. Qua tham khảo các quan điểm lý luận về phòng ngừa tình hình tội phạm, có thể rút ra: “Việc phòng ngừa tình hình tội phạm là hệ thống nhiều mức độ các biện pháp mang tính chất Nhà nước, xã hội, và Nhà nước – xã hội nhằm khắc phục các nguyên nhân và điều kiện của tội phạm hoặc làm vô hiệu hóa (làm yếu; hạn chế) chúng và bằng cách đó làm giảm và dần dần loại bỏ tình hình tội phạm” [46, tr.154].

Để làm giảm tội phạm trộm cắp tài sản hiện nay thì tầm quan trọng của việc nghiên cứu phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản cần được quan tâm sâu sắc.

Trên cơ sở nhận thức chung đó về phòng ngừa tình hình tội phạm, chúng ta mới có thể có được quan điểm đúng đắn về phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản. Như vậy, phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản một mặt phải tiến hành đồng bộ các biện pháp nhằm nghiên cứu cải thiện các điều kiện kinh tế, xã hội, phát hiện ngăn chặn, xóa bỏ các nguyên nhân, điều kiện làm nảy sinh tội phạm trộm cắp tài sản. Mặt khác, phải phát hiện, ngăn chặn, điều tra xử lý kịp thời khi có tội phạm trộm cắp tài sản xảy ra và giáo dục kẻ phạm tội trộm cắp tài sản thành người có ích cho xã hội.

1.1.2. Ý nghĩa nghiên cứu phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

Tình hình tội phạm gây thiệt hại lớn cho các quan hệ xã hội, do đó phòng ngừa tình hình tội phạm là hoạt động mang tính tất yếu. Việc nghiên cứu phòng ngừa tình hình tội phạm là một phương hướng có tính chiến lược, lâu dài, hỗ trợ và tạo điều kiện cho các hoạt động đấu tranh phòng chống tội phạm khác [39, tr.278].

Đối với tình hình tội trộm cắp tài sản hiện nay đang gây ra nhiều thiệt hại tài sản cho công dân, cho xã hội, ảnh hưởng lớn đến TTATXH. Nghiên cứu các biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản thể hiện ý nghĩa thực tế trong hoạt động đấu tranh phòng chống tội phạm trộm cắp tài sản.

Việc nghiên cứu phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản còn tác động đến các lĩnh vực khác trong quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước như phát triển kinh tế, văn hóa – xã hội, an ninh quốc phòng... Thông qua việc làm tốt công tác phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản sẽ tạo ra những điều kiện thuận lợi cho các mặt công tác phòng ngừa tình hình tội phạm khác, như hỗ trợ công tác tấn công trấn áp có hiệu quả cao, hỗ trợ công tác bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội tốt hơn. Đặc biệt, đối với lĩnh vực điều tra, xử lý tội phạm, làm tốt công tác phòng ngừa, phát động quần chúng nhân dân có ý thức tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm, quản lý chặt chẽ các đối tượng su

tra, xác minh hiềm nghi, chuyên án là điều kiện phục vụ công tác điều tra vụ án nhanh chóng, khẩn trương và đem lại hiệu quả chính xác.

Bên cạnh đó, việc phạm tội trộm cắp tài sản có một phần nguyên nhân từ cá nhân con người, nhưng nguyên nhân sâu xa và có tính quyết định là ở môi trường xã hội. Nhà nước cần loại trừ nguyên nhân điều kiện phạm tội cụ thể bằng việc cải thiện điều kiện kinh tế, xã hội để mọi người sống trong môi trường an toàn, ngăn ngừa rủi ro phạm tội. Vì vậy, việc nghiên cứu phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản còn có ý nghĩa nhân đạo và tiên bộ xã hội.

Ở khía cạnh kinh tế, việc nghiên cứu phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản đem lại hiệu quả kinh tế nhất định. Phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản có hiệu quả sẽ ngăn chặn những thiệt hại to lớn về kinh tế do tội phạm này gây ra, kể cả các thiệt hại gián tiếp mà Nhà nước và xã hội phải bỏ kinh phí để khắc phục hậu quả. Mặt khác, nếu tỷ lệ phạm tội trộm cắp tài sản giảm thì sẽ kéo theo khả năng ngân sách Nhà nước giảm chi cho hoạt động điều tra, xét xử, cải tạo người phạm tội.

Ở khía cạnh quản lý, việc nghiên cứu phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản được coi là một “kênh” quản lý xã hội có hiệu quả. Thông qua hoạt động phòng ngừa tội phạm này, các cơ quan chức năng kiểm soát được một mảng tối – tình hình tội trộm cắp tài sản của xã hội. Mặt khác, các biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản góp phần duy trì trật tự xã hội bằng các biện pháp chuyên môn nghiệp vụ, thậm chí có tính cưỡng chế. Vì vậy, việc nghiên cứu phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản có ý nghĩa về mặt quản lý xã hội.

Tóm lại, trong nghiên cứu lý luận và nhận thức về phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản hiện nay ở nước ta, trên thực tế hai hoạt động này thường gắn liền với nhau, tác động lẫn nhau trong quá trình kéo giảm và dần dần loại bỏ tình hình tội trộm cắp tài sản ra khỏi đời sống xã hội của chúng ta.

1.2. Mục đích, các nguyên tắc phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

1.2.1. Mục đích phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

Phòng ngừa tình hình tội phạm là một quá trình lâu dài, khó khăn, phức tạp, tuy nhiên từ những lý luận khoa học của chủ nghĩa Mác – Lênin, của Đảng ta và từ thực tiễn đấu tranh phòng chống tội phạm chúng ta có thể tin tưởng sẽ đấu tranh thắng lợi với các loại tội phạm và loại trừ nó ra khỏi đời sống xã hội trong tương lai. Hơn nữa, phòng ngừa không để xảy ra tội phạm còn là yêu cầu đòi hỏi của Nhà nước và mỗi người dân để đảm bảo cuộc sống yên vui, hạnh phúc[35, tr.415].

Như vậy, mục đích phòng ngừa tình hình tội phạm được đặt ra tùy thuộc vào điều kiện của mỗi quốc gia, mỗi thời kỳ, giai đoạn cụ thể. Trong tình hình hiện nay ở nước ta để chỉ đạo cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, Đảng ta đã ban hành Chỉ thị số 48/CT/TW “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình mới” trong đó đã chỉ rõ: “trong thời gian tới công tác phòng chống tội phạm phải kiểm chế, làm giảm các loại tội phạm, nhất là các loại tội phạm nghiêm trọng, tội phạm mới, tạo môi trường lành mạnh phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, bảo vệ cuộc sống hạnh phúc và bình yên của nhân dân”.

Mục đích của phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản cần phải hướng đến việc không để hình thành và tồn tại các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, tức là phải hạn chế, cô lập, tiến tới loại trừ những mầm mống tội phạm (nguyên nhân và điều kiện của tội phạm). Đối với tình hình tội trộm cắp tài sản cần phải hạn chế, làm giảm, chặn đứng để không có sự gia tăng phát triển và tiến tới xóa bỏ, thủ tiêu hiện tượng này khỏi đời sống xã hội góp phần đảm bảo an ninh trật tự của đất nước [35, tr.385].

Cụ thể hóa mục đích phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản bao gồm những nội dung cụ thể như sau:

- Hạn chế, xóa bỏ nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm và các vụ phạm tội trộm cắp tài sản, không để nảy sinh và phát triển loại tội phạm này.

Sự phát sinh, phát triển tình hình tội trộm cắp tài sản trong mỗi khu vực, địa bàn đều có nguyên nhân và điều kiện nhất định. Hạn chế hoặc xóa bỏ các

nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội trộm cắp tài sản là công việc lâu dài, phức tạp và khó khăn, công việc này đòi hỏi sự tham gia tích cực của cả hệ thống cơ quan Đảng, chính quyền, tổ chức xã hội, các cấp và đến mỗi người dân, đồng thời cũng đòi hỏi có chủ trương, chính sách đúng đắn, hợp lý, toàn diện của Đảng và Nhà nước đối với từng lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội từ cấp vĩ mô đến cơ sở.

Chúng ta phải thừa nhận rằng tội phạm trộm cắp tài sản nảy sinh do nhiều nguyên nhân và điều kiện khác nhau, bao gồm những yếu tố về tâm, sinh lý con người, yếu tố môi trường tác động và đặc biệt cuộc sống xã hội luôn luôn thay đổi, phát triển và thường xuyên xuất hiện những mâu thuẫn chưa kịp thời giải quyết được. Vì vậy, việc xóa bỏ nguyên nhân, điều kiện, loại trừ tội phạm trộm cắp tài sản khỏi đời sống xã hội là vấn đề tất yếu.

- Ngăn chặn kịp thời, không để xảy ra các hành vi phạm tội mới.

Theo quan điểm của các nhà tội phạm học trên thế giới và trong nước hiện nay thì ngăn chặn các hành vi phạm tội cũng chính là nội dung của phòng ngừa tình hình tội phạm, bởi vì có sự tác động đến đối tượng trước khi thực hiện hành vi phạm tội làm cho tội phạm không xảy ra, không gây ra hậu quả, tác hại. Khác với nội dung xóa bỏ nguyên nhân, điều kiện của tội phạm, ngăn chặn là hoạt động có tính tức thời, cấp bách, khi đối tượng đang có ý đồ, âm mưu và chuẩn bị thực hiện hành vi phạm tội. Ý nghĩa của việc ngăn chặn hành vi phạm tội trộm cắp tài sản là việc tác động cụ thể đến đối tượng, môi trường, hoàn cảnh phạm tội trộm cắp tài sản làm cho đối tượng phạm tội tự giác từ bỏ hoặc không thể thực hiện được hành vi phạm tội của mình, từ đó mà ngăn chặn được những hậu quả có thể xảy ra.

- Phòng ngừa tái phạm tội.

Quy luật hoạt động của tội phạm cho thấy: hành vi phạm tội của những người đã có hành vi phạm tội trước đó, đã bị xử lý hình sự, bị kết án và đã thụ lý hình phạt xong nhưng chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tiếp theo thường có tính chất nguy hiểm và gây hậu quả nghiêm trọng hơn. Vì vậy, phòng ngừa tái phạm tội là một nội dung của phòng ngừa tình hình

tội phạm đã được các nước trên thế giới và ở Việt Nam quan tâm nghiên cứu và tổ chức thực hiện.[35, tr.418]

Đối tượng của phòng ngừa tái phạm tội trộm cắp tài sản là những con người đã có tiền án, tiền sự - những con người cụ thể đã từng phạm tội trộm cắp tài sản mà vẫn còn những khả năng, điều kiện có thể dẫn đến hành vi phạm tội mới.

Phương pháp tác động phòng ngừa tái phạm tội trộm cắp tài sản được thực hiện bằng tổng hợp các biện pháp tác động của Nhà nước, xã hội, gia đình và phòng ngừa nghiệp vụ của các cơ quan chuyên môn trong lĩnh vực tư pháp và Công an... Sự tác động của Nhà nước và xã hội bao gồm cả việc tạo công ăn việc làm thuận lợi, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, sự động viên, giáo dục của gia đình, người thân và bạn bè giúp cho đối tượng nhận thức được hành vi sai trái, từ bỏ tư tưởng lệch lạc, tái hòa nhập với cộng đồng. Sự tác động của cơ quan chuyên môn, đặc biệt là cơ quan Công an thể hiện theo một quá trình chặt chẽ: giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục cải tạo bằng lao động trong thời gian thụ án ở các nhà giam, quản lý chặt chẽ những diễn biến, động thái của họ khi mãn hạn thi hành án về sống với cộng đồng. Hiện nay ở nước ta đã đẩy mạnh phong trào thực hiện chương trình quốc gia phòng chống tội phạm trong đó đặt ra một trong những mục tiêu là: “kết hợp chặt chẽ công tác phòng ngừa và chủ động tấn công, trấn áp tội phạm, trước hết ở các địa bàn trọng điểm, các đô thị. Tổ chức giáo dục có hiệu quả đối với người phạm tội, giúp họ nhanh chóng tái hòa nhập cộng đồng xã hội”. Trong chương trình đã đề ra đề án là “phát động phong trào toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện tố giác tội phạm, cảm hóa giáo dục người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư”. Riêng đối với những người vi phạm, phạm tội, mãn hạn chấp hành án trở về địa phương yêu cầu Nhà nước, xã hội và các cơ quan chuyên môn cần phải: hướng nghiệp, tạo việc làm, giáo dục thanh thiếu niên chậm tiến, quản lý những đối tượng bị quản chế, cấm đi khỏi nơi cư trú, bị kết án tù nhưng cho hưởng án treo không để họ phạm tội trở lại.

Phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản là hoạt động có định hướng, mục tiêu rõ ràng, mặt khác đây là hoạt động có nhiều người tham gia (cá nhân, tổ chức xã hội, cơ quan nhà nước...). Vì vậy, để việc phòng ngừa có hiệu quả cần thiết phải xây dựng tốt về chương trình, kế hoạch phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn và mỗi loại chủ thể trong những điều kiện địa lý, kinh tế - xã hội cụ thể.

Phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản là một hoạt động có vai trò rất quan trọng đối với cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm chung và quá trình xây dựng, phát triển của xã hội. Hoạt động phòng ngừa là một bộ phận của cuộc đấu tranh phòng chống tội trộm cắp tài sản giữ vai trò là phương hướng chính.

Đó là phương hướng giải quyết vấn đề tội trộm cắp tài sản một cách triệt để, hiệu quả nhất, sâu sắc nhất và có tính cách mạng nhất. Bởi vì, phương hướng phòng ngừa được tổ chức tiến hành ngay từ khi còn chưa xảy ra tội phạm, xóa bỏ ngay từ đầu những yếu tố hình thành nguyên nhân điều kiện phạm tội hoặc ngăn chặn trước khi tội phạm nảy sinh, không để gây ra hậu quả xảy cho con người và xã hội.

1.2.2. Các nguyên tắc phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

Phòng ngừa tình hình tội phạm là hoạt động phức tạp, lấy con người và các mối quan hệ xã hội của con người làm đối tượng tác động, do đó cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro khó khắc phục nên cần tuân thủ một số nguyên tắc [39, tr.285]. Vì vậy, nguyên tắc phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản là những tư tưởng chỉ đạo toàn bộ các hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản từ khâu xây dựng kế hoạch đến triển khai áp dụng. Những nguyên tắc này phản ánh quy luật khách quan và kinh nghiệm thực tiễn của hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm. Trên cơ sở phòng ngừa tình hình tội phạm nói chung, phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản nói riêng cần đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Nguyên tắc pháp chế

Các hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản có pháp luật điều chỉnh ở những mức độ khác nhau, do đó cần tuân thủ nguyên tắc pháp chế. Nguyên tắc này đòi hỏi phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản phải phù hợp

với các quy định của pháp luật. Pháp luật về phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản đòi hỏi các chủ thể phòng ngừa tuân thủ để đảm bảo pháp chế là một hệ thống các quy định pháp luật phòng ngừa tội trộm cắp tài sản được quy định ở nhiều văn bản pháp luật khác nhau (Hiến pháp, Bộ luật, các đạo luật, các văn bản pháp quy khác...).

Để nguyên tắc pháp chế đảm bảo được thực hiện trên thực tế, đòi hỏi có một hệ thống pháp luật phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản hoàn chỉnh (đảm bảo tính toàn diện, đồng bộ, hợp lý, tiến độ) và ý thức tuân thủ pháp luật cao từ các chủ thể phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản. Nếu nguyên tắc pháp chế được tôn trọng thì quyền con người trong hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm nói chung, phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản nói riêng sẽ được bảo vệ, trách nhiệm của các chủ thể phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản được tăng cường.

- Nguyên tắc dân chủ

Phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản là lĩnh vực hoạt động có tính xã hội rộng rãi, do đó cần tuân thủ nguyên tắc dân chủ. Nguyên tắc này đòi hỏi sự tham gia tích cực và có hiệu quả của tất cả các cơ quan nhà nước, các tổ chức và mọi công dân vào hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản. Mức độ tham gia tùy theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các khả năng, lợi thế hiện có của các chủ thể. Để nguyên tắc dân chủ đảm bảo được thực hiện trên thực tế, cần có cơ chế hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ thể tham gia phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản, đồng thời tuyên truyền ý thức phòng chống tội trộm cắp tài sản trong toàn dân, tập huấn chuyên môn, kỹ năng cho các tổ chức tự quản, các đơn vị tình nguyện. Tuân thủ nguyên tắc dân chủ sẽ khai thác được tất cả các tiềm năng về chuyên môn nghiệp vụ, sáng kiến, tài chính, thông tin,... từ các chủ thể phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

- Nguyên tắc nhân đạo

Nhân đạo là giá trị xã hội rất tiến bộ và được đề cao trong xã hội hiện đại. Những đối tượng dễ bị tổn thương hoặc phải chịu những chế tài pháp lý thường được đối xử theo tinh thần nhân đạo. Đối tượng của hoạt động phòng ngừa tình

hành tội trộm cắp tài sản hướng đến con người nói chung và người phạm tội trộm cắp tài sản nói riêng nên cần tuân thủ nguyên tắc nhân đạo. Nguyên tắc này đòi hỏi các biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản không có tính chất làm nhục, đối xử tàn bạo hay hạ thấp danh dự nhân phẩm con người, mà hướng sửa chữa sai sót nhân cách con người. Để tư tưởng nhân đạo thấm nhuần trong quá trình phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản, pháp luật cần quy định hệ thống các biện pháp chế tài đa dạng, có tính nhân đạo cùng với những điều kiện áp dụng chặt chẽ. Mặt khác, khi thiết kế chương trình, kế hoạch phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản cần ưu tiên xây dựng các biện pháp mang tính xã hội, hạn chế tỷ lệ các biện pháp mang tính cưỡng chế hoặc tước bỏ lợi ích của những người được áp dụng các biện pháp đó. Nếu tuân thủ nguyên tắc nhân đạo thì hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản sẽ đạt được kết quả tích cực, hạn chế những tổn thương cho người phạm tội nói riêng và cho xã hội nói chung.

- Nguyên tắc khoa học

Xuất phát từ tính chất phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro khó khắc phục nên hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản cần chú trọng nguyên tắc khoa học. Đòi hỏi của nguyên tắc này là khi xây dựng kế hoạch, biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản phải có cơ sở khoa học và kết hợp khai thác, ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật tiên bộ. Vì vậy, Nhà nước cần có những chủ trương cụ thể cho nghiên cứu khoa học về phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản và ứng dụng có hiệu quả các kết quả nghiên cứu đó. Tính khoa học sẽ đảm bảo khả năng thành công, tiết kiệm sức lực, tiền bạc và hạn chế được các rủi ro, tổn thất trong hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

- Nguyên tắc phối hợp chặt chẽ giữa các chủ thể phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

Các chủ thể có khả năng và thẩm quyền khác nhau trong hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản, do đó cần có sự phối hợp hoạt động một cách chặt chẽ. Thực tiễn cho thấy những thiếu sót, hạn chế từ các hoạt động phòng ngừa này là vấn đề mang tính nguyên tắc. Sự phối hợp thể hiện ở việc cung cấp thông tin, tài liệu, xây dựng chương trình kế hoạch, thực hiện các biện pháp –

giải pháp. Để có sự phối hợp, trước hết phải có sự lãnh đạo thống nhất từ một cơ quan đầu mối chuyên trách, đồng thời có một cơ chế phối hợp được định rõ trong các chương trình, kế hoạch phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản. Ngoài vấn đề trách nhiệm cá nhân của các chủ thể có nghĩa vụ phối hợp cũng được đề cao nhằm ngăn ngừa tình trạng đùn đẩy, cản trở hoặc trì hoãn quá trình phối hợp. Nếu như nguyên tắc này được tuân thủ, chắc chắn sẽ phát huy nhiều lợi thế của các chủ thể và nâng cao hiệu quả phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

- Nguyên tắc cụ thể hóa trong hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

Cơ sở của nguyên tắc này xuất phát từ tính chất đặc thù và điều kiện phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản ở từng địa bàn, từng lĩnh vực hoạt động. Do đó, yêu cầu của hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản cần đảm bảo tính cụ thể, rõ ràng của các biện pháp, giải pháp sao cho khả thi và phù hợp với điều kiện đặc thù về phòng chống tội phạm trộm cắp tài sản của mỗi địa phương, mỗi ngành. Để có tính cụ thể, ngoài chương trình kế hoạch chung của quốc gia, các địa phương, ngành cần có chương trình, kế hoạch riêng và trên cơ sở cụ thể hóa các nội dung của chương trình kế hoạch chung có tính đến điều kiện riêng của từng địa bàn, từng chủ thể. Mức độ cụ thể chi tiết đến từng giải pháp, con người, phương tiện, mục tiêu, kinh phí, thời gian thực hiện. Nguyên tắc này khắc phục tình trạng định hướng chung chung nên gặp nhiều khó khăn trong triển khai hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản, hoặc hoạt động phòng ngừa theo kiểu hình thức, phong trào kém hiệu quả.

1.3. Các chủ thể phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

Chủ thể phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản là những người và tổ chức tham gia phòng ngừa tình hình tội phạm này một cách thường xuyên và có hệ thống. Chủ thể phòng ngừa tình hình tội phạm này bao gồm chủ thể lãnh đạo quá trình phòng ngừa và chủ thể thực hiện quá trình phòng ngừa tình hình tội phạm. Với cách hiểu này, chủ thể phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản bao gồm:

1.3.1. Chủ thể lãnh đạo hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

Khoản 1, Điều 4 Hiến pháp 2013 có quy định “Đảng Cộng sản Việt Nam... là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”. Phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản là hoạt động vừa mang tính xã hội, vừa mang tính Nhà nước, vì vậy rất cần có sự lãnh đạo của Đảng. Với vai trò là tổ chức chính trị duy nhất lãnh đạo xã hội, Đảng Cộng sản Việt Nam phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản thông qua việc định hướng phòng chống tình hình tội phạm nói chung, trong đó có các tội phạm về trộm cắp tài sản trong từng giai đoạn, định hướng hoàn thiện cơ cấu tổ chức các cơ quan đấu tranh phòng chống tội phạm, thông qua các nghị quyết của Đảng. Bên cạnh đó vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản trong hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm này còn thể hiện ở sự tiên phong, giữ vai trò nòng cốt trong hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm của các đảng viên.

1.3.2. Chủ thể thực hiện hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

Quá trình phòng ngừa tội phạm bao gồm từ khâu ban hành các quy định của pháp luật đến khâu triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, do đó, chủ thể phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản bao gồm các chủ thể ban hành pháp luật phòng ngừa tình hình tội phạm và chủ thể triển khai thi hành các quy định pháp luật phòng ngừa tình hình tội phạm.

- Chủ thể ban hành pháp luật phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

Quốc hội, theo Điều 1 Luật Tổ chức Quốc hội năm 2001, Quốc hội là cơ quan quyền lực duy nhất có quyền lập hiến và lập pháp, Quốc hội là chủ thể phòng ngừa tình hình tội phạm có vai trò trong việc ban hành các luật điều chỉnh hoạt động phòng ngừa tình hình các tội phạm trong đó có tội phạm trộm cắp tài sản (Hiến pháp, Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự,...). Ngoài ra Quốc hội còn có vai trò trong việc kiểm tra giám sát hoạt động của các cơ quan Nhà nước, của cán bộ nhằm phòng ngừa các hành vi phạm tội, trong đó có tội phạm trộm cắp tài sản và tuyên truyền phổ biến pháp luật nói chung; được cụ thể hóa ở một số nội dung sau:

- Quốc hội làm luật, hoàn thiện pháp luật để điều chỉnh hiệu quả các quan hệ xã hội, góp phần ngăn ngừa lợi dụng pháp luật phạm tội.

- Kiểm tra giám sát hoạt động của bộ máy nhà nước, của cán bộ để phòng ngừa tiêu cực và phạm tội.

- Tuyên truyền phổ biến pháp luật, động viên nhân dân chấp hành pháp luật và tham gia quản lý nhà nước.

- Khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, có quyền yêu cầu các cá nhân, cơ quan, tổ chức, đơn vị hữu quan thực hiện những biện pháp cần thiết để chấm dứt hành vi trái phép luật đó, cụ thể ở đây là hành vi trộm cắp tài sản.

Hội đồng nhân dân, Điều 1 Luật Tổ chức HĐND và UBND 2003 quy định: “Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương”. Vai trò phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản của Hội đồng nhân dân được cụ thể hóa ở một số nội dung:

- Quyết định những chủ trương, biện pháp kinh tế xã hội quan trọng để phát huy tiềm năng của địa phương, để không ngừng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân địa phương, từ đó có tác dụng phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

- Quyết định các biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản ở địa phương.

- Kiểm tra, giám sát các cơ quan, tổ chức, cá nhân ở địa phương để phòng ngừa tiêu cực và phạm tội.

• Chủ thể triển khai, thi hành pháp luật phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

Chủ thể triển khai thi hành pháp luật phòng ngừa tình hình tội phạm bao gồm Chính phủ, UBND các cấp, các cơ quan hành chính nhà nước, các cơ quan tiến hành tố tụng, các tổ chức và các cá nhân, công dân.

Chính phủ, vai trò phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản của Chính phủ thể hiện như sau:

- Xây dựng và thực hiện các kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục trong phạm vi quốc gia, nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, từ đó có tác dụng phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

- Trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội, Chính phủ tổ chức thực hiện các chính sách, biện pháp để củng cố và tăng cường nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, trật tự an toàn xã hội; tổ chức và thực hiện các biện pháp phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trộm cắp tài sản, các vi phạm pháp luật.

- Lãnh đạo hoạt động phòng chống tội phạm quốc gia (thông qua Ban chỉ đạo quốc gia phòng chống tội phạm, cơ quan chuyên môn của Bộ tư pháp, Thanh tra nhà nước chuyên ngành); thực hiện hoạt động phòng chống tội phạm; xây dựng các chương trình quốc gia phòng chống tội phạm.

Ủy ban nhân dân các cấp, vai trò phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản của Ủy ban nhân dân các cấp thể hiện như sau:

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, ở địa phương để nâng cao đời sống vật chất, tinh thần nhân dân, từ đó có tác dụng phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

- Trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội. Tùy cấp hành chính mà Ủy ban nhân dân các cấp có vai trò phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản cụ thể như sau: xây dựng chương trình, kế hoạch và lãnh đạo hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản ở địa phương; phát động quần chúng tham gia bảo vệ an ninh trật tự; quản lý hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng, đặc biệt đối với những người có nhân thân xấu, phối hợp với các cơ quan hữu quan giám sát giáo dục người phạm tội tại cộng đồng.

Các cơ quan hành chính nhà nước chuyên môn, các cơ quan hành chính nhà nước bao gồm các bộ, sở, phòng,... từ trung ương đến địa phương. Tùy vào chức năng, nhiệm vụ của mình, các chủ thể này tiến hành hoạt động triển khai, thi hành pháp luật phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trong phạm vi toàn quốc hay trong từng địa phương nhất định. Cụ thể, các cơ quan tư pháp thuộc Bộ tư pháp thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản thông qua các hoạt động sau:

- Đưa ra sáng kiến lập pháp, tham gia vào việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật;

- Thông qua công tác thi hành án thực hiện phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản;

- Tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho nhân dân, nhằm nâng cao ý thức pháp luật của nhân dân để họ tự giác thực hiện đúng pháp luật;

- Tham gia nghiên cứu, bổ sung vào lý luận về phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản;

- Tổ chức phối hợp cùng các cơ quan bảo vệ pháp luật thực hiện các nhiệm vụ phòng ngừa tội trộm cắp tài sản.

Các cơ quan tiến hành tố tụng bao gồm cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Tòa án.

* *Cơ quan công an*, theo Luật Công an nhân dân năm 2014, cơ quan Công an là lực lượng nòng cốt trong việc bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự xã hội, cơ quan công an có vai trò tham mưu cho Đảng, Nhà nước trong việc hoạch định các chương trình phòng chống tội phạm, trong đó có tội phạm về trộm cắp tài sản, trực tiếp tham gia hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản thông qua chức năng, nhiệm vụ của mình như kịp thời phát hiện, điều tra, khởi tố vụ án, khởi tố bị can; là chủ thể giữ vai trò quan trọng trong việc hướng dẫn, tạo điều kiện cho các chủ thể khác, nhất là quần chúng nhân dân tham gia vào hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm trộm cắp tài sản.

* *Viện kiểm sát nhân dân*, theo Luật Tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân năm 2014, VKSND là cơ quan thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, có vai trò trong việc phối hợp với các chủ thể khác xây dựng, triển khai các chương trình phòng ngừa tình hình tội phạm trong đó có tội phạm trộm cắp tài sản, thực hiện việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng ngừa tình hình tội phạm, thống kê các tội phạm trộm cắp tài sản đưa ra những kiến nghị về các biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm này. Bên cạnh đó, VKSND có vai trò trực tiếp trong việc kiểm sát hoạt động điều tra tội phạm trộm cắp tài sản, thực hiện chức năng truy tố và buộc tội trong hoạt động xét xử tội phạm này.

* *Tòa án nhân dân*, Điều 2 Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014 quy định: “Tòa án... là cơ quan xét xử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” và “bằng hoạt động của mình, tòa án góp phần giáo dục công dân trung thành với Tổ quốc, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, tôn trọng những quy tắc của cuộc sống xã hội, ý thức đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm, các vi phạm pháp luật khác”. TAND các cấp có vai trò phòng ngừa tình hình tội phạm thông qua hoạt động xét xử các tội phạm đó để phòng ngừa chung và phòng ngừa riêng cho toàn xã hội, giám sát hoạt động thi hành án đối với người phạm tội. Ngoài ra, TAND các cấp còn có vai trò trong việc tuyên truyền pháp luật, phối hợp với các chủ thể khác xây dựng và triển khai các kế hoạch phòng ngừa tình hình tội phạm, trong đó có phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

Các tổ chức và các cá nhân, công dân, Khoản 2 Điều 4 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định: “các cơ quan, tổ chức có nhiệm vụ giáo dục những người thuộc quyền quản lý của mình nâng cao cảnh giác, ý thức bảo vệ pháp luật và tuân theo pháp luật, tôn trọng các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa; kịp thời có các biện pháp loại trừ nguyên nhân và điều kiện gây ra tội phạm trong cơ quan tổ chức của mình”. Khoản 1 Điều 25 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 cũng quy định: “Các tổ chức, công dân có quyền và nghĩa vụ phát hiện, tố giác hành vi phạm tội; tham gia đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm, góp phần bảo vệ lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức”. Như vậy, các tổ chức ở đây bao gồm các tổ chức chính trị, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, các tổ chức kinh tế,... tham gia hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm trộm cắp tài sản thông qua các hoạt động như: kiểm tra, giám sát các hoạt động của cán bộ, cơ quan; kiến nghị các biện pháp xử lý, giải quyết tiêu cực; áp dụng các biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản tại tổ chức, đơn vị mình phụ trách; giáo dục thành viên của tổ chức tuân thủ pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu có giá trị phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản cho các cơ quan chức năng. Ngoài ra, các tổ chức còn phối hợp với các chủ thể khác thực hiện các chương trình, kế hoạch phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

Đối với các cá nhân, công dân, khoản 3 Điều 4 Bộ luật hình sự năm 1999 cũng quy định: “Mọi công dân có nghĩa vụ tích cực đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm”. Các cá nhân, công dân có thể tham gia vào hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản qua việc phát hiện, tố giác tội phạm trộm cắp tài sản, làm chứng trong các hoạt động tố tụng hình sự; ngăn chặn tội phạm trộm cắp tài sản; giáo dục, giúp đỡ người phạm tội tại địa phương, cộng đồng; quản lý thành viên trong gia đình, đặc biệt là người chưa thành niên.

Hiệu quả công tác phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản của tất cả các chủ thể nói trên, một mặt, phụ thuộc vào tính tích cực, sáng tạo và khả năng của các tổ chức đó trong hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm này, mặt khác, phụ thuộc vào sự phối hợp và kết hợp giữa các chủ thể trong hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

1.4. Nội dung và các loại biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

1.4.1. Nội dung phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

Nội dung phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản là tất cả các vấn đề, các khía cạnh cần tiến hành các hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản. Nội dung phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản tập trung vào các hoạt động sau:

Thứ nhất, tiến hành các hoạt động phòng ngừa xã hội. Đó là khắc phục các nguyên nhân và điều kiện phạm tội trộm cắp tài sản bằng việc cải thiện các quan hệ xã hội, hoàn thiện hệ thống pháp luật, xóa bỏ các tình huống, hoàn cảnh phạm tội làm cho tình hình tội trộm cắp tài sản không có cơ sở phát sinh và tồn tại. Trước hết, các biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản tác động đến các quan hệ xã hội như quan hệ việc làm, quản lý, giáo dục, lập pháp,... làm vô hiệu hóa khả năng làm phát sinh tội phạm trộm cắp tài sản. Mặt khác, cũng cần kết hợp giáo dục, giúp đỡ các thành viên trong cộng đồng, tức là các biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản tác động đến con người, chủ thể của các quan hệ xã hội, để phòng ngừa tội phạm trộm cắp tài sản. Phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản ở khía cạnh nội dung này mang tính tích cực, chủ

động và đem lại hiệu quả cao. Nó có khả năng xóa bỏ tận gốc tội phạm trộm cắp tài sản, do đó cần được ưu tiên nghiên cứu và áp dụng trong thực tiễn.

Thứ hai, phát hiện, xử lý tội phạm trộm cắp tài sản mà trọng tâm là các hoạt động điều tra, xét xử, cải tạo người phạm tội trộm cắp tài sản. Thực tế, không phải lúc nào áp dụng các biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản cũng đem lại hiệu quả tuyệt đối. Trong trường hợp có loại tội phạm xảy ra thì việc truy cứu trách nhiệm là rất cần thiết. Tác dụng phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản phát huy ngay khi áp dụng các biện pháp ngăn chặn, tiến hành đúng các thủ tục tố tụng và đặc biệt là hiệu quả răn đe phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản từ việc áp dụng các biện pháp trách nhiệm hình sự. Sự tổn thất mà người phạm tội trộm cắp tài sản phải chịu đựng từ một hình phạt nghiêm khắc hơn so với những gì có được từ việc phạm tội, có thể đạt được sự kiểm soát tội phạm. Hình phạt ở mức hợp lý có vai trò quan trọng nhất đối với phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản. Ngày nay, hình phạt không phải là biện pháp xử lý duy nhất đối với tội phạm trộm cắp tài sản, hơn nữa hiệu quả phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản còn phụ thuộc vào quá trình cải tạo người phạm tội.

1.4.2. Các loại biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

Phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản có thể được phân thành nhiều loại khác nhau dựa vào các căn cứ khác nhau. Thông thường, tội phạm học sử dụng các cách phân loại sau đây:

- Căn cứ vào phạm vi, mức độ tác động của biện pháp
- + Biện pháp phòng ngừa chung đối với tình hình tội trộm cắp tài sản là những biện pháp phòng ngừa xã hội loại trừ nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội trộm cắp tài sản, hạn chế khả năng phát sinh loại tội phạm này. Loại biện pháp này tác động làm giảm bớt các mâu thuẫn xã hội, xóa bỏ các hiện tượng xã hội tiêu cực, vì thế tình hình tội trộm cắp tài sản không có cơ sở để phát sinh, tồn tại. Ví dụ, biện pháp giải quyết tình trạng thất nghiệp, tuyên truyền pháp luật, quản lý dân cư,...

- + Biện pháp phòng ngừa riêng là những biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ tác động đến từng cá nhân và loại trừ từng tình huống phạm tội của tội phạm

trộm cắp tài sản. Tuy có tác động ở phạm vi hẹp, nhưng loại biện pháp này có mức độ tác động sâu sắc, cụ thể đến tội phạm trộm cắp tài sản, hạn chế khả năng làm phát sinh tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn. Ví dụ, tuyên truyền pháp luật về trộm cắp tài sản và trang bị hệ thống camera giám sát an ninh tốt sẽ có tác dụng phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn dân cư; áp dụng các biện pháp nghiệp vụ cơ bản trong công tác nắm tình hình, xây dựng và sử dụng mạng lưới bí mật, sưu tra đối tượng, xác minh hiềm nghi, công tác đấu tranh chuyên án và công tác điều tra trong hoạt động của Công an nhân dân; hay hoạt động của Tòa án xét xử nghiêm minh đúng người đúng tội có tính răn đe và giáo dục cho xã hội;...

Để phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản có hiệu quả cần kết hợp áp dụng các biện pháp phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ.

- Căn cứ vào nội dung, tính chất của biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản:

+ Biện pháp kinh tế xã hội là những biện pháp có tính chất kinh tế, tác động chủ yếu đến lĩnh vực kinh tế, làm hạn chế khả năng phát sinh tình hình tội trộm cắp tài sản. Ví dụ, biện pháp cải cách chế độ lương cho cán bộ và thu nhập của người dân nhằm thỏa mãn nhu cầu vật chất của con người, có tác dụng phòng ngừa tình trạng trộm cắp trộm cắp tài sản.

+ Biện pháp chính trị xã hội là những biện pháp có tính chất chính trị - tư tưởng, tác động chủ yếu đến lĩnh vực chính trị. Loại biện pháp này làm hạn chế khả năng làm phát sinh tình hình tội trộm cắp tài sản, các hoạt động phòng ngừa hướng đến phòng ngừa và khắc phục các biến dạng phạm tội trong ý thức nhóm, trong dư luận xã hội. Ví dụ, biện pháp tuyên truyền vận động quần chúng cảnh giác tội phạm trộm cắp tài sản, nâng cao nhận thức trong quần chúng nhân dân đấu tranh chống tình hình tội trộm cắp tài sản; giáo dục người dân có thái độ không khoan nhượng với tội phạm trộm cắp tài sản để không dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác, khắc phục các quan điểm đạo đức không đúng đắn hình thành tư tưởng lệch lạc dễ phạm tội trong mỗi con người.

+ Biện pháp tâm lý – văn hóa xã hội là những biện pháp tác động đến đời sống tinh thần của xã hội, nhằm nâng cao trình độ nhận thức, hình thành nhân cách, lối sống, thói quen phù hợp, giải trí lành mạnh. Loại biện pháp này làm hạn chế khả năng làm phát sinh tình hình tội trộm cắp tài sản. Ví dụ, biện pháp tạo sân chơi lành mạnh, thường xuyên quan tâm, giáo dục nhân cách một số thành phần có khả năng phạm tội hoặc tái phạm tội tại địa phương.

+ Biện pháp tổ chức, quản lý xã hội là những biện pháp thiết lập cơ chế quản lý con người trong xã hội để kịp thời phát hiện, xử lý những sai sót và vi phạm. Loại biện pháp này làm hạn chế khả năng làm phát sinh tình hình tội trộm cắp tài sản, đặc biệt là các tội phạm do người chưa thành niên phạm tội, do những người tái phạm, người có nhân thân xấu thực hiện,... Ví dụ, biện pháp quản lý các đối tượng có tiền án, tiền sự trên địa bàn; biện pháp quản lý dân cư tạm trú để phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trong cộng đồng...

+ Biện pháp pháp luật là sử dụng pháp luật như một phương tiện để phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản. Sự hiện diện của pháp luật và hiệu quả từ việc điều chỉnh các quan hệ xã hội của nó có thể loại trừ các khả năng phạm tội trộm cắp tài sản. Để nâng cao vai trò phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản của pháp luật, nhà làm luật cần xây dựng và hoàn thiện pháp luật kịp thời.

+ Biện pháp phát hiện, xử lý tội phạm trộm cắp tài sản thể hiện ở khả năng điều tra, xét xử tội phạm trộm cắp tài sản khi có tội phạm này xảy ra. Nếu tất cả các tội phạm trộm cắp tài sản được thực hiện đều bị phát hiện, xử lý kịp thời, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật thì hiệu quả phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản sẽ được nâng cao. Ví dụ, thường xuyên nâng cao nghiệp vụ cho các chủ thể làm công tác điều tra, xét xử tội phạm trộm cắp tài sản.

- Căn cứ vào chủ thể chịu tác động của biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản:

+ Biện pháp áp dụng chung cho tất cả mọi người trong xã hội. Đây là những biện pháp mang tính định hướng, tuyên truyền, giúp đỡ phù hợp với điều kiện chung của nhiều người. Ví dụ, biện pháp tổ chức dạy nghề cho người lao động, hướng nghiệp, tạo việc làm cho thanh thiếu niên cơ nhỡ,...

+ Biện pháp phòng ngừa những người có đặc điểm nhân thân xấu, dễ phạm tội trộm cắp tài sản, như những người tái phạm, phạm tội chuyên nghiệp, có quan hệ với các tệ nạn xã hội,... Những biện pháp này đòi hỏi mức độ sâu sắc hơn về chuyên môn nghiệp vụ. Ví dụ, biện pháp dạy nghề sau cai nghiện,...

+ Biện pháp phòng ngừa đối với những người đã phạm tội. Đây là biện pháp trách nhiệm hình sự, có tính cưỡng chế, áp dụng riêng biệt cho từng người phạm tội trên cơ sở quy định của pháp luật.

+ Biện pháp phòng ngừa đối với cán bộ, công chức – viên chức. Những người này có điều kiện phạm tội do có quyền lực, có quyền quản lý tài sản công, khả năng phát hiện xử lý khó. Những biện pháp này đòi hỏi tính chất chuyên môn nghiệp vụ cao, có cơ chế phối hợp thực hiện giữa các cơ quan quản lý, giám sát một cách chặt chẽ. Ví dụ, biện pháp giáo dục nhận thức trong cán bộ, công chức, viên chức có ý thức đẩy lùi, chống các hành vi trộm cắp tài sản trong cơ quan nơi làm việc, cũng như nâng cao nhận thức đẩy lùi nạn trộm cắp tài sản cho các đảng viên sinh hoạt tại cơ quan cũng như tại địa phương nơi cư trú góp phần xóa bỏ các tư tưởng lệch lạc có thể hình thành nhận thức phạm tội trộm cắp tài sản,...

+ Biện pháp phòng ngừa đối với người chưa thành niên. Người chưa thành niên có nguy cơ phạm tội cao do những hạn chế về tâm sinh lý. Vì vậy biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản cần chú ý tính chất giáo dục, quản lý, giúp đỡ và tránh những tác động gây tổn thương về thể chất, tinh thần đối với người chưa thành niên.

- Căn cứ vào địa bàn, lĩnh vực cần phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản:

+ Biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản áp dụng chung trong toàn bộ lãnh thổ quốc gia. Loại biện pháp này thích hợp với điều kiện và yêu cầu phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản chung cho tất cả các vùng, miền trong toàn quốc. Ví dụ biện pháp tuyên truyền pháp luật, quản lý địa bàn dân cư,...

+ Biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản áp dụng riêng cho địa phương, vùng, miền. Loại biện pháp này đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản riêng cho địa phương, vùng đó. Nó có tác dụng khắc phục các nguyên nhân và điều kiện phạm tội trộm cắp tài sản đặc thù nơi có tội phạm này xảy ra. Ví dụ, biện pháp tuyên truyền người dân cảnh giác với nạn trộm cắp tài sản đang xảy ra trên địa bàn dân cư, tuyên truyền tính tương thân tương ái tình làng nghĩa xóm, nâng cao nhận thức kiểm soát tài sản trong địa bàn khu dân cư không tạo điều kiện cho đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản,...

+Biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản áp dụng riêng cho ngành, lĩnh vực hoạt động. Loại biện pháp này khắc phục các nguyên nhân và điều kiện phạm tội trộm cắp tài sản đặc thù ở ngành, lĩnh vực hoạt động đó. Ví dụ, trong ngành du lịch cần có biện pháp tăng cường tuần tra, giám sát các hoạt động ở những khu tập trung đông khách du lịch để hạn chế tình trạng trộm cắp tài sản...

Kết luận chương 1

Nội dung Chương 1 của luận văn khái quát những vấn đề lý luận phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

Việc phân tích các nguyên tắc phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản, các chủ thể trực tiếp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản, cơ chế phối hợp của các chủ thể. Từ đó xây dựng các biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản. Phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản cần tiến hành đồng bộ các biện pháp nhằm nghiên cứu cải thiện các điều kiện kinh tế, xã hội, phát hiện ngăn chặn, xóa bỏ các nguyên nhân, điều kiện làm nảy sinh tội phạm trộm cắp tài sản, bên cạnh đó, phải phát hiện, ngăn chặn, điều tra xử lý kịp thời khi có tội phạm trộm cắp tài sản xảy ra và giáo dục kẻ phạm tội trộm cắp tài sản thành người có ích cho xã hội.

Những vấn đề lý luận cơ bản này là cơ sở để đánh giá thực trạng phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2015.

Chương 2

THỰC TRẠNG PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI TRỘM CẤP TÀI SẢN TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

2.1. Thực trạng nhận thức về phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Nhận thức về phòng ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn quận Tân Bình trong đó có phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản chưa thật sự đầy đủ. Thông qua các báo cáo của các lực lượng làm công tác trấn áp tội phạm nhận thấy tội phạm này ngày càng gia tăng, các biện pháp đề ra trong các giai đoạn cụ thể chưa thực sự hiệu quả. Nhận thức về mặt lãnh đạo, chỉ đạo, các chủ thể nhận thức được sự nguy hiểm của tội phạm trộm cắp tài sản đang xảy ra ảnh hưởng lớn đến trật tự xã hội nhưng do hạn chế ở các mặt đội ngũ, khả năng lãnh đạo, các biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm đề ra còn ở mức độ chung chung chưa cụ thể, phòng ngừa lâu dài.

So sánh số liệu thống kê tổng số tội trộm cắp tài sản đã được phát hiện, điều tra, truy tố và xét xử trong 5 năm qua trên địa bàn quận Tân Bình với 24 đơn vị quận huyện thì quận Tân Bình xếp thứ 3 sau quận Thủ Đức 1231 vụ, quận Tân Bình 1168 vụ.

Từ năm 2011 đến năm 2015, qua số liệu thống kê ở bảng 2.1, 2.3, 2.5 cho thấy tình hình phạm tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận ngày càng diễn biến phức tạp (tăng cả về số vụ lẫn tính chất, mức độ phạm tội). Có thể nói, tình hình tội phạm trộm cắp tài sản là vấn đề cấp bách và nổi bật tại địa phương cần đặc biệt quan tâm đến. Do đó, Quận ủy, UBND quận Tân Bình đã đề ra những kế hoạch, chủ trương, phong trào để triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định của Đảng và Nhà nước như: Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”; Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư Trung ương về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ ANTT trong tình hình mới”; Nghị quyết số 49-NQ/TW

ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về "Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020"; Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP ngày 31/7/1998 của Chính phủ về "Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới"; Quyết định số 138/1998/QĐ-TTg ngày 31/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ về "Phê duyệt Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm và thành lập Ban chỉ đạo chương trình quốc gia phòng chống tội phạm"; Chỉ thị số 37/2004/CT-TTg ngày 08/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về "Công tác phòng, chống tội phạm"...

Trên tinh thần chỉ đạo đó, để thực hiện tốt những công tác được đề ra, Quận ủy, UBND quận Tân Bình cũng như các ban ngành khác cũng đã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 31/12/2010 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị 48-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, qua đó chỉ đạo, phối hợp với các ngành, các cấp chuẩn bị nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp triển khai và tổ chức thực hiện.

Trên cơ sở chấp hành, triển khai thực hiện các chỉ đạo của các cơ quan, đơn vị cấp trên, lãnh đạo quận chưa chủ động đưa ra các giải pháp mang tính hiệu quả cao cho công tác phòng ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn. Thực trạng này xuất phát từ những lý do đặc thù về lịch sử của khu vực và những lý do mang tầm quốc gia, đó là Việt Nam chưa có cơ quan phòng ngừa tình hình tội phạm chuyên trách như các quốc gia tiên bộ mà hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm chủ yếu nghiên về phòng chống tội phạm bởi các cơ quan tiến hành tố tụng. Chính vì vậy, hiện nay ở TPHCM hay cụ thể ở quận Tân Bình chưa có đội ngũ phòng ngừa tội phạm chuyên trách cả về nghiên cứu lý luận lẫn hoạt động phòng ngừa trong thực tiễn.

Do đó, công tác phòng ngừa tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian qua cũng còn một số hạn chế như: tội phạm trộm cắp tài sản có chiều hướng gia tăng, một số vụ án không được khám phá, xử lý kịp thời, gây ảnh hưởng xấu đến niềm tin của nhân dân và ảnh hưởng đến tình hình chính trị ở địa phương, các cơ quan tiến hành tố tụng mà

chủ yếu là lực lượng Công an chưa làm tốt công tác quản lý địa bàn, quản lý đối tượng hình sự, chưa thu hút được nhiều sự tham gia của toàn thể nhân dân vào công tác tố giác và phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

Các lý luận về nhận thức phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh dựa trên các lý luận chung về phòng ngừa. Song, việc áp dụng thực tế các nguyên tắc phòng ngừa chưa phát huy được tính ưu việt của nó trong việc phối hợp chặt chẽ giữa các chủ thể phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn dẫn tới hiệu quả phòng ngừa đạt được chưa cao. Các chủ trương, quy định pháp luật trên địa bàn quận liên quan đến phòng ngừa các tội phạm chưa thể hiện sự liên tục, chưa có những chủ trương, quy định nổi bật trong giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2015, chưa kịp thời ban hành những văn bản quy định sự phối hợp giữa các chủ thể trong việc phòng ngừa tội phạm (về tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện, người chấp hành xong hình phạt).

2.2. Thực trạng về tổ chức các chủ thể phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

* Về đội ngũ trực tiếp thực hiện chức năng, nhiệm vụ phòng ngừa tình hình tội phạm đã đạt được những kết quả sau:

Trong công tác tổ chức lực lượng tuyên truyền pháp luật, hiện nay theo thống kê của Phòng Tư pháp quận Tân Bình, toàn quận có 13 báo cáo viên pháp luật, 16 công chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Có thể xem đây là lực lượng quan trọng trong hoạt động tuyên truyền pháp luật phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn.

Trong lực lượng Công an nhân dân hiện tại lực lượng cán bộ chiến sĩ trực tiếp làm nhiệm vụ phòng chống tội phạm trên địa bàn là 550 người. Riêng Đội CSĐTTP về TTXH – Công an quận Tân Bình có 50 người trong đó 4% cán bộ có trình độ sau đại học, 66% trình độ đại học, số còn lại có trình độ cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp.

Hiện nay tại VKSND quận Tân Bình có 14 Kiểm sát viên sơ cấp, 02 Kiểm sát viên trung cấp; đội ngũ Kiểm sát viên chuyên phụ trách các vụ án hình sự

trong đó có án trộm cắp tài sản là 09 người thực hiện quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự; 07 Chuyên viên; 03 Kiểm tra viên. Trong đó, trình độ thạc sĩ là 02, đại học là 24.

Về số lượng, trình độ Thẩm phán tại quận Tân Bình theo thống kê từ Phòng Tổ chức TAND TP HCM có 16 Thẩm phán sơ cấp, 01 Thẩm phán trung cấp, trong đó trình độ thạc sĩ là 03. Ngoài ra số lượng Thư ký Tòa án hiện nay là 25 người có trình độ cử nhân.

Tham gia công tác xét xử còn có 40 Hội thẩm có trình độ cử nhân luật chiếm khoảng 99% và 02 Hội thẩm tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác, 01 Hội thẩm có trình độ tiến sĩ luật, 02 Hội thẩm có trình độ thạc sĩ luật. Hiện tại, TAND quận Tân Bình không có lực lượng Thẩm phán chuyên trách xét xử tội phạm trộm cắp tài sản. Thẩm phán phụ trách án hình sự hiện có 10 người thực hiện nhiệm vụ xét xử tất cả các vụ phạm tội hình sự. Trong công tác nâng cao trình độ xét xử một năm hai lần theo định kỳ, TAND TP HCM tổ chức tập huấn cho đội ngũ Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân quận về những thay đổi, quy định mới của các văn bản luật hoặc các hướng dẫn của TAND tối cao về đường lối xét xử các vụ án trong đó có xét xử tội phạm về trộm cắp.

Ngoài ra, trên địa bàn quận còn có 17.500 Đoàn viên Thanh niên, 15 mô hình nhân dân tự quản, đây cũng là những đội ngũ quan trọng trong hoạt động tuyên truyền, triển khai các kế hoạch phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn. Mặt khác, các mô hình tự quản như: như nhà cho thuê không tội phạm tại Khu phố 6, Phường 13 và Khu phố 3, Phường 15; Tổ xe ôm tự quản Phường 2, 9, 10, 11, 12, 13; qua phong trào quần chúng tham gia tố giác tội phạm, nhân dân đã cung cấp cho Công an 950 tin liên quan đến tội phạm trộm cắp tài sản, trong đó có 620 tin có giá trị, giúp Công an phá 363 vụ bắt 497 đối tượng thu hồi tài sản có giá trị khoảng một tỷ một trăm hai mươi ba triệu đồng. Nhìn chung, lực lượng này đã làm tốt công tác phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản, thu hút được sự hưởng ứng của quần chúng nhân dân và sự hỗ trợ, phối

hợp của các lực lượng khác. Nhưng do lực lượng điều tra viên còn thiếu và trang thiết bị còn hạn chế và lạc hậu dẫn đến công tác trấn áp tội phạm chưa triệt để.

- Những hạn chế trong đội ngũ phòng ngừa tình hình tội phạm thể hiện:

Một là, trình độ chuyên môn của đội ngũ báo cáo viên pháp luật không đồng đều, các cán bộ có trình độ đại học chủ yếu tập trung ở nhóm báo cáo viên pháp luật quận. Bên cạnh đó, lực lượng tuyên truyền viên pháp luật có vai trò rất quan trọng trong hoạt động tuyên truyền ở cơ sở, người có trình độ đại học chiếm tỷ lệ cao nhưng chỉ có 50% được đào tạo chuyên ngành luật.

Hai là, có sự “quá tải” trong công việc của chủ thể phát hiện và xử lý tội phạm và sẽ có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản của các chủ thể trên địa bàn thể hiện:

Trong công việc của cán bộ, chiến sĩ Công an đang trực tiếp làm nhiệm vụ phát hiện, điều tra tội phạm về trộm cắp tài sản. Với diện tích của quận Tân Bình là 22,38 km² và số dân khoảng 455.276 người như hiện nay thì mỗi cán bộ chiến sĩ phải quản lý diện tích gần 0,5 km² và quản lý khoảng 9.105 người dân để phát hiện tội phạm về trộm cắp tài sản, chưa kể phải bám trụ tại các khu vực hành lang tiếp giáp với các quận, huyện khác và kiểm soát lượng người dân nhập cư tạm trú.

Trong công việc của lực lượng Kiểm sát viên: trong toàn quận chỉ có 09 Kiểm sát viên chuyên phụ trách kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự chứ không phụ trách riêng án trộm cắp tài sản trên địa bàn. Với lượng án trung bình khoảng 279 vụ phạm tội/năm được VKSND quận Tân Bình kiểm sát như hiện nay thì trung bình một Kiểm sát viên phải thực hiện nhiệm vụ kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử khoảng 31 vụ/năm. Đây thật sự là vấn đề cần được xem xét và giải quyết nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác kiểm sát các vụ án trộm cắp tài sản hiện nay tại TPHCM nhất là các vụ án lớn với nhiều bị can, nhiều tình tiết phức tạp.

Trong công việc của lực lượng thẩm phán: tại TAND quận Tân Bình hiện có 10 Thẩm phán xét xử các vụ án hình sự, trong đó riêng tội trộm cắp tài sản trung bình khoảng 100 vụ/năm. Như vậy, có thể thấy rằng trung bình một Thẩm

phán thụ lý án hình sự của TAND quận phải xét xử hơn 10 vụ/năm chưa kể các tội phạm khác. Cũng tương tự như khi đánh giá cường độ làm việc của Kiểm sát viên thuộc VKSND quận, cho rằng cường độ làm việc của Thẩm phán như vậy là cao và điều này cần được nghiên cứu, xem xét nhằm nâng cao chất lượng xét xử các vụ án nói chung, trong đó có các vụ án về trộm cắp tài sản.

* Cơ chế phối hợp giữa các chủ thể phòng ngừa tình hình tội phạm đã đạt được những kết quả:

Thứ nhất, trong hoạt động phối hợp giữa các chủ thể tuyên truyền phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản. Thời gian qua, Quận ủy, UBND quận đã thường xuyên chỉ đạo cho các cơ quan chuyên trách như Phòng Tư pháp, Phòng Y tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn Thanh niên,... xây dựng các chương trình giáo dục, tuyên truyền phòng ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn quận trong đó có tội phạm trộm cắp tài sản, về tác hại của tội phạm này đối với TTATXH.

Phòng Tư pháp thực hiện chương trình giáo dục và phổ biến pháp luật với mục tiêu phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong nhân dân các nội dung cơ bản, chủ yếu của các văn bản Luật đã được Quốc hội thông qua có liên quan đến tội trộm cắp tài sản. Thông qua các đợt tuyên truyền pháp luật lồng ghép công tác phổ biến tình hình, phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn và các biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm này đến từng đảng viên, cán bộ, đoàn viên và nhân dân nhằm nâng cao cảnh giác và ý thức trách nhiệm của từng người dân trong việc tham gia phát hiện, tố giác tội phạm, tạo sức mạnh tổng hợp tấn công tội phạm, trong đó có tội phạm trộm cắp tài sản trên cả địa bàn quận.

Mỗi năm Phòng Tư pháp tổ chức, phối hợp tổ chức cùng với các chủ thể phòng ngừa khác trong quận trên 10 lượt tuyên truyền phổ biến các nội dung pháp luật và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh với khoảng 2.450 lượt người dự; tổ chức các ngày pháp luật với 1.800 lượt lãnh đạo, cán bộ các cơ

quan, ban ngành dự; hội đồng nhân dân phối hợp công tác phổ biến giáo dục 15 phường đã tổ chức trên 100 lượt tuyên truyền, trên 30 nội dung pháp luật với khoảng 7.860 lượt người dự hàng năm; biên tập hơn 1.250.000 bản tin phát hành đến các hộ dân trong quận từ năm 2011 đến năm 2015, tăng khoảng 20 đầu sách pháp luật mỗi năm phục vụ 1.000 lượt người đọc. Hoạt động này của Phòng Tư pháp kết nối các chủ thể phòng ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn bằng hoạt động tổ chức, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức pháp luật cho mọi người.

Thứ hai, trong hoạt động phối hợp giữa các chủ thể phòng ngừa tình hình tội phạm cấp tài sản.

Trong công tác đấu tranh phòng ngừa tình hình tội phạm cấp tài sản trên địa bàn quận thì Công an quận Tân Bình, TPHCM đóng vai trò quan trọng trong sự phối hợp hoạt động với các chủ thể khác. Công an quận chủ trì phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong quận đẩy mạnh công tác chuyển hóa tuyến, địa bàn phức tạp liên quan đến tội phạm trộm cắp tài sản; mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; phối hợp với VKSND quận và TAND quận đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình; phối hợp với các đoàn kiểm tra liên ngành, các ban ngành đoàn thể trong việc kiểm tra các địa điểm cầm đồ; nơi buôn bán, trao đổi phụ tùng, mua bán xe máy cũ trong địa bàn.

Công an quận Tân Bình không ngừng đổi mới các nội dung trong xây dựng các biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm cấp tài sản trên một số địa bàn có xu hướng phát sinh tội phạm cấp tài sản cao (các phường có các khu vực phức tạp, lượng dân nhập cư đông, nhà ngăn phòng cho thuê nhiều,...). Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa lực lượng Công an với các ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội ở địa bàn dân cư; tăng cường trách nhiệm của lực lượng CSKV trong công tác quản lý địa bàn, luân chuyển công tác nếu cần thiết. Hàng tháng báo cáo, cung cấp tình hình hoạt động tội phạm cấp tài sản và các biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm cấp tài sản cho cấp ủy, các ban ngành, đoàn thể quận, Ban chỉ đạo các phường (15 phường) để tổ chức phổ biến tới từng cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận và tích cực tham gia của nhân

dân trong công tác đấu tranh phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản với mục tiêu cuộc sống an bình và hạnh phúc của người dân.

Công an quận chủ động phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, Ban chỉ huy Quân sự quận, các đơn vị quân đội đóng trên địa bàn thực hiện công tác chuyển hóa địa bàn phức tạp về TTXH (Phường 2, 10, 15). Chủ động xây dựng phối hợp tấn công trấn áp tội phạm bảo vệ an toàn tuyệt đối các ngày Lễ, Tết và các sự kiện chính trị quan trọng. Tăng cường kiểm tra hành chính tạm trú, địa bàn giám ranh, các công trình xây dựng, các địa bàn, tụ điểm phức tạp... để kịp thời phát hiện và ngăn chặn tội phạm trộm cắp tài sản xảy ra; tập trung truy bắt đối tượng truy nã, truy tìm; thực hiện tốt quản lý giáo dục đối tượng tại địa phương theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ.

Bên cạnh đó, Công an quận phối hợp với Phòng Tư pháp quận tổ chức hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ cho cơ quan, doanh nghiệp mỗi năm cho khoảng 255 người đại diện các cơ quan, doanh nghiệp, trường học trên địa bàn quận; duy trì hoạt động của hộ, nhóm hộ, tổ dân phố tự quản về an ninh trật tự 15 phường với tổng số 5.479 nhóm có 81.721 hộ tại 1.507 tổ dân phố nhắc nhở nhau phòng chống tội phạm và đã cung cấp nhiều nguồn tin về an ninh trật tự; duy trì các mô hình tự quản như: như nhà cho thuê không tội phạm tại Khu phố 6, Phường 13 và Khu phố 3, Phường 15; Tổ xe ôm tự quản Phường 2, 9, 10, 11, 12, 13; qua phong trào quần chúng tham gia tố giác tội phạm, nhân dân đã cung cấp cho Công an 950 tin liên quan đến tội phạm trộm cắp tài sản, trong đó có 620 tin có giá trị, giúp Công an phá 363 vụ bắt 497 đối tượng thu hồi tài sản có giá trị khoảng một tỷ một trăm hai mươi ba triệu đồng. Nhìn chung, lực lượng này đã làm tốt công tác phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản, thu hút được sự hưởng ứng của quần chúng nhân dân và sự hỗ trợ, phối hợp của các lực lượng khác.

Từ phía cơ quan tiến hành tố tụng, qua công tác thực tiễn thấy rằng giữa cơ quan điều tra, VKSND quận, TAND quận thường xuyên phối hợp công tác bằng các kỳ họp định kỳ. Nội dung chính của các cuộc họp này là tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình tố tụng liên quan đến các vụ án, trong đó có các vụ án trộm

cấp tài sản. Mặt khác, nội dung thường xuyên được trao đổi giữa ba cơ quan là chính là việc đánh giá tình hình tội phạm bị phát hiện, xét xử, tìm ra nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tình hình tội phạm, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc phòng ngừa tình hình tội phạm theo chức năng hoạt động của từng chủ thể.

VKSND, TAND tăng cường các biện pháp nghiệp vụ, chủ động phối hợp Công an quận kịp thời tổ chức đưa ra xét xử lưu động một số vụ án nghiêm trọng trên địa bàn để phòng ngừa chung và nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của người dân trong đấu tranh phòng ngừa tình hình tội phạm cấp tài sản. Cần nghiên cứu đổi mới cách xét xử các phiên tòa lưu động nhằm thu hút nhiều người dân đến dự; đặc biệt lưu ý số đối tượng đang cư trú trên địa bàn, qua đó kết hợp răn đe giáo dục với phát động nhân dân thường xuyên cảnh giác, phát hiện, truy bắt và tố giác tội phạm trộm cắp tài sản cho chính quyền.

* Những hạn chế trong cơ chế phối hợp phòng ngừa tình hình tội phạm trộm cắp tài sản:

Trong cơ chế phối hợp, tổ chức tuyên truyền phòng ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn trong đó có tội phạm trộm cắp tài sản của Phòng Tư pháp còn mang tính hình thức trong chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện. Các chủ thể khác còn rời rạc, chưa đồng bộ trong công tác triển khai các hoạt động tổ chức, phối hợp nên hiệu quả tuyên truyền và giáo dục phòng ngừa chưa được nâng cao. Các buổi tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ còn lý mang nặng lý thuyết, ứng dụng vào thực tế địa bàn chưa phù hợp dẫn đến hiệu quả phòng ngừa kém.

Hoạt động phối hợp giữa các chủ thể phòng ngừa tình hình tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình chưa được diễn ra thường xuyên, chưa dựa vào quy chế nhất định cho nên hoạt động phối hợp vẫn chưa đạt được những mục tiêu đề ra là phát hiện tội phạm. Các vụ trộm cắp tài sản bị phát hiện là do xây dựng các chuyên án đấu tranh. Hạn chế này là do nguyên nhân của mỗi chủ thể thực hiện nhiệm vụ đặc thù, hạn chế về nguồn nhân lực. Cơ sở vật chất còn hạn chế chưa đảm bảo cho các hoạt động điều tra, trấn áp tội phạm đã có ảnh hưởng nhất định đến hoạt động phối hợp phát hiện tội phạm trộm cắp tài sản.

Hạn chế trong việc phối hợp hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng liên quan đến nghiệp vụ điều tra, truy tố, xét xử tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn. Còn tồn tại tình trạng hồ sơ trễ hạn làm chậm quá trình tiến hành tố tụng ảnh hưởng đến chức năng phòng ngừa xã hội. Phối hợp với các cơ quan lập hồ sơ cho cải tạo, quản chế, theo dõi hòa nhập cộng đồng cho người sau trại còn chưa đảm bảo do thiếu nhân sự ở các bộ phận chuyên trách.

Tóm lại, các chủ thể phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn đã tích cực trong công tác phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản nhưng hiệu quả đạt được chưa cao do các nguyên nhân hạn chế trong công tác tổ chức nhân sự; phối hợp tuyên truyền, phòng ngừa chỉ chú trọng đến số lượng, hình thức mà chưa thật sự chú trọng đến chất lượng nội dung phòng ngừa cụ thể áp dụng trên địa bàn dân cư quận.

2.3. Thực trạng về nội dung và các biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

2.3.1. Thực trạng về nội dung phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

Bản chất phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình cũng được thể hiện ở hai nội dung:

Thứ nhất, phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản là áp dụng các biện pháp mang tính xã hội của các chủ thể phòng ngừa thực hiện các biện pháp tác động vào nguyên nhân và điều kiện của tội trộm cắp nhằm ngăn ngừa trước không cho tội phạm xảy ra. Các biện pháp mang tính xã hội này là các biện pháp nhằm đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần cho người dân sinh sống trên địa bàn để họ không thực hiện hành vi phạm tội do thiếu thốn vật chất hay do hạn chế trong nhận thức, đó là các biện pháp về kinh tế xã hội, văn hóa xã hội, tâm lý xã hội, giáo dục,... của cấp ủy lãnh đạo đề ra trong các Văn kiện đại hội của quận, các văn bản, chỉ đạo thực hiện các chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội quận đề ra trên cơ sở thực hiện các định hướng, chỉ đạo, chương trình chung của Đảng và Nhà nước cũng như của Thành ủy, UBND TPHCM. Về bản chất các biện pháp này phải tuân thủ các nguyên tắc của phòng ngừa tình hình tội phạm.

Thứ hai, phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình còn là các biện pháp mang tính nhà nước nhằm kịp thời phát hiện, xử lý sau khi tội phạm xảy ra nhằm tiếp tục phòng ngừa tình hình tội phạm. Các biện pháp này được thực hiện trong quá trình phát hiện, khởi tố, truy tố, xét xử tội phạm từ các chủ thể là các cơ quan tiến hành tố tụng. Trong công tác phối hợp của Cơ quan Công an, VKSND, TAND quận đã có sự qua lại tổ chức các cuộc họp để tháo gỡ vướng mắc trong quá trình tố tụng, có sự trao đổi thường xuyên giữa ba cơ quan trong việc đánh giá tình hình tội phạm trên địa bàn trong đó có tội phạm trộm cắp tài sản để tham mưu đề ra các biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm trong giai đoạn cụ thể.

2.3.2. Thực trạng về các biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản

2.3.2.1 . Thực trạng triển khai, áp dụng các biện pháp ngăn ngừa trước không để tội phạm xảy ra

Các biện pháp kinh tế - xã hội

- Những kết quả đã đạt được trong việc áp dụng các biện pháp kinh tế - xã hội:

Chính quyền quận Tân Bình đã có nhiều biện pháp thúc đẩy kinh tế phát triển, cải thiện điều kiện sống của người dân. Mỗi năm dịch vụ và giá trị sản xuất công nghiệp của quận đạt mức tăng trưởng 29,68%, vượt chỉ tiêu so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận đề xuất từ 20-25%. Tổng số tiền đầu tư của các doanh nghiệp lớn, nhỏ và tư nhân đạt tới 5.587 tỷ đồng. Từ nhiều năm qua, quận Tân Bình đã và đang tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư lớn tham gia xây dựng các trung tâm thương mại và khu vui chơi lớn (Parkson Plaza, Trung tâm Thương mại - Văn hóa Lạc Hồng...). Bên cạnh đó, còn thúc đẩy mạnh các dịch vụ du lịch để thu hút nhiều khách du lịch trong và ngoài nước. Đồng thời quận kiên quyết đấu tranh bài trừ các tệ nạn xã hội.

Năm năm qua, tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm về doanh thu thương mại - dịch vụ tại quận Tân Bình là hơn 31%. Chỉ tính riêng trong năm

2014, doanh thu từ lĩnh vực này tại quận Tân Bình đạt hơn 192 ngàn tỉ đồng. Thu ngân sách tăng bình quân từ 12%/năm. Đây cũng là quận tập trung đông doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh cá thể và là quận đi đầu xây dựng mô hình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, hỗ trợ kịp thời khó khăn về vốn, ổn định sản xuất kinh doanh. Nhiều công trình hạ tầng đã hoàn thành, phục vụ tốt cho nhu cầu phát triển. Quận Tân Bình cũng đã hoàn thành chương trình giảm hộ nghèo, tăng hộ khá, chất lượng sống của người dân ngày càng tăng cao. Thị trường lao động tiếp tục phát triển theo hướng hoàn thiện; đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động đào tạo nghề gắn với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, chú trọng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nhập cư, tăng nhanh tỷ lệ lao động qua đào tạo, chú trọng công tác dự báo nhu cầu lao động và phát triển mạnh mạng lưới thông tin thị trường lao động tại các đơn vị giới thiệu việc làm, cơ sở đào tạo, phường và doanh nghiệp, nhằm kéo giảm tỷ lệ thất nghiệp trên địa bàn.

Quận ủy, chính quyền và toàn thể nhân dân quận cùng chung sức thực hiện các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ người nghèo, cận nghèo, công nhân, lao động có hoàn cảnh khó khăn, giúp người nghèo tiếp cận với nguồn vốn tín dụng và dịch vụ xã hội cơ bản có chất lượng. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công, quan tâm chăm lo các đối tượng bảo trợ xã hội. Quận luôn quan tâm giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc, cải thiện đời sống vật chất, văn hóa của tầng lớp nhân dân, kéo giảm chênh lệch mức sống trong các thành phần dân cư, đảm bảo điều kiện tối thiểu cho mọi người dân được sống lành mạnh và tiếp cận thông tin.

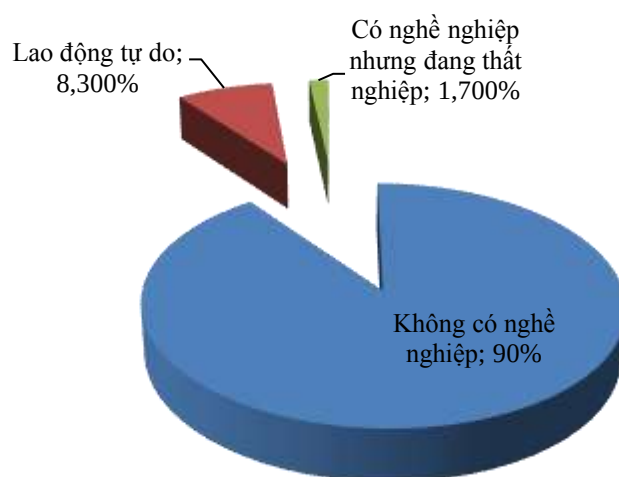
- Những hạn chế trong việc áp dụng các biện pháp kinh tế - xã hội:

Các cấp Đảng ủy và chính quyền và các phường chưa thấy được hết tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế đến tình hình tội trộm cắp tài sản, do đó công tác quản lý các nhà hàng, nhà nghỉ, tiệm cầm đồ, người nghiện ma túy trên địa bàn chưa chặt chẽ dẫn đến thực trạng là chính những nơi này phát sinh tội trộm cắp tài sản. Mặt khác, các cấp Đảng ủy, chính quyền địa phương chưa chủ động chỉ đạo các cơ quan trực tiếp đấu tranh

chống tội phạm đặc biệt là lực lượng Công an đẩy mạnh các đợt tấn công tội phạm trộm cắp tài sản; chưa thật sự chú trọng ban hành các Nghị quyết; chương trình kế hoạch mang tính chuyên đề về đấu tranh trấn áp tội trộm cắp tài sản để định hướng cho hoạt động của các cơ quan trực tiếp đấu tranh phòng, chống tội phạm phối hợp với các cơ quan hữu quan ra quân đồng bộ tấn công tội phạm.

Tình trạng thất nghiệp vẫn là nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn vẫn chưa có giải pháp mang tính nổi bật. Số người phạm tội trộm cắp tài sản sống bằng nghề tự do là 8,3%; không có nghề nghiệp là 90%; có nghề nghiệp nhưng đang thất nghiệp là 1,7%. Theo biểu đồ sau:

Biểu đồ 2.1: Cơ cấu theo tiêu chí tình trạng nghề nghiệp của bị cáo.



(Nguồn: Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh)

Kết quả khảo sát này cho thấy sự tương tác giữa tình trạng thất nghiệp, sự khó khăn trong quá trình mưu sinh của một phần người dân trên địa bàn quận Tân Bình vì nhu cầu vật chất cuộc sống đã hình thành nguyên nhân và điều kiện dẫn đến quá trình hình thành động cơ phạm tội trộm cắp tài sản.

Đặc điểm tình hình dân cư ở quận Tân Bình có mật độ dân số đông nhất so với các quận, huyện khác trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó thành phần dân nhập cư đông, người dân từ các nơi khác chuyển đến để làm ăn, thuê nhà tạm trú để sinh sống nhưng làm ăn ở các quận, huyện khác chiếm tỷ lệ

rất cao. Các biện pháp kinh tế - xã hội quận chưa giải quyết triệt để vấn đề cung ứng lao động vào đào tạo nghề trên địa bàn làm tồn tại tình trạng thừa lao động phổ thông, thiếu nguồn lao động có tay nghề. Tác động của vấn đề dân nhập cư trên địa bàn cao không chỉ ảnh hưởng đến vấn đề tăng tỷ lệ thất nghiệp trên địa bàn mà còn ảnh hưởng đến chất lượng trình độ dân trí. Chính quyền chưa có các biện pháp giải quyết đối với tình trạng này, tồn tại bộ phận dân nhập cư có trình độ thấp, gặp khó khăn, hụt hẫng khi phải chuyển những chuẩn mực giá trị văn hóa của quê hương họ sang các chuẩn mực giá trị mới, khó khăn trong quá trình hòa nhập với nhịp sống hiện đại của quận dẫn đến hiện tượng bộ phận này vẫn giữ thói quen, hành vi tiêu cực từ nơi họ đã sinh sống tới nơi họ định cư trên địa bàn quận, kể cả tệ nạn và các hành vi phạm tội trộm cắp tài sản.

Các biện pháp văn hóa – giáo dục

- Những kết quả đạt được trong việc áp dụng các biện pháp văn hóa giáo – giáo dục:

Ngân sách đầu tư vào giáo dục đào tạo của quận Tân Bình tăng hằng năm, phát triển cơ sở vật chất theo quy hoạch, khang trang, từng bước hiện đại; chuẩn hóa đội ngũ giáo viên ở các ngành học, bậc học; đổi mới phương pháp giảng dạy, đặc biệt coi trọng giáo dục nhân cách, lối sống, đạo đức, lý tưởng cho học sinh; xã hội hóa giáo dục – đào tạo đạt kết quả tích cực; phát huy vai trò của gia đình phối hợp với nhà trường, xã hội trong giáo dục thế hệ trẻ; chất lượng dạy và học được nâng cao, là cơ sở để đổi mới văn bản, toàn diện giáo dục – đào tạo quận.

Trong hệ thống các biện pháp về văn hóa, giáo dục nhằm phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản, chính quyền quận chú trọng việc giáo dục tuyên truyền pháp luật đến từng lớp học sinh, sinh viên. Phòng Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với các ban ngành đoàn thể quận lồng ghép đưa nội dung phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản vào chương trình giáo dục tại các trường học nhằm nâng cao hiệu quả của công tác phòng ngừa. Phối hợp với chính quyền địa phương làm trong sạch môi trường xung quanh trường học không để tội phạm xâm nhập vào môi trường học đường. Tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa,

giao lưu với “Người tốt việc tốt” tạo điều kiện cho Đội, nhóm truyền thông đến các trường giao lưu, sinh hoạt về đề tài phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội với học sinh; tổ chức dạy văn hóa, phổ cập tiểu học, trung học cho người hồi gia, các đối tượng xã hội khác tại các trường, trại, trung tâm trở về hòa nhập cộng đồng. Ngoài ra, cùng với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội tập huấn và tổ chức giới thiệu việc làm hoặc học nghề miễn phí cho người hồi gia và các đối tượng xã hội khác tại các trường, trại, trung tâm trở về hòa nhập cộng đồng có nhu cầu.

Trong thời gian từ năm 2011 đến năm 2015, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đã in phát khoảng 6.100 tờ bướm, 123 áp phích, 70 cuốn tài liệu tuyên truyền về phòng ngừa tình hình tội phạm, trong đó có tội trộm cắp tài sản.

Trung tâm Văn hóa Thể thao xây dựng các chương trình văn hóa văn nghệ, các tiểu phẩm, kịch ngắn, tài liệu, tranh ảnh có nội dung thiết thực phục vụ cho công tác phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận. Xây dựng các hoạt động văn hóa thể dục, thể thao lành mạnh để thu hút thanh thiếu niên rèn luyện. Lồng ghép nội dung truyền thông với sân khấu hóa; tổ chức hội thi; hội diễn giữa các ngành, các đoàn thể, các phường trong các ngày Lễ, Tết và sự kiện chính trị quan trọng. Tổ chức các đợt xe hoa lưu động tại các tuyến đường, tụ điểm phức tạp trên địa bàn quận để tuyên truyền, phổ biến tình hình, phương thức, thủ đoạn hoạt động cũng như các biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản nhằm giáo dục nâng cao cảnh giác và ý thức trách nhiệm của từng người dân trong việc tham gia phát hiện, tố giác, tấn công tội phạm và bài trừ tội phạm trộm cắp tài sản ra khỏi địa bàn dân cư.

Trong năm 2015, chính quyền quận Tân Bình thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản: thực hiện 45 panô, 26 khẩu hiệu tuyên truyền cổ động; tổ chức 09 đêm diễn văn nghệ tại sân khấu Trung tâm triển lãm Hội chợ quận và tổ chức các hoạt động thể dục thể thao tại cụm Trung tâm và câu lạc bộ trực thuộc thu hút mọi tầng lớp nhân dân tham gia nhất là số thanh niên tham gia luyện tập nhằm hướng vào vui chơi giải trí lành mạnh, xa lánh các tệ nạn xã hội.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng khu phố văn hóa, khu phố an toàn, không có đối tượng ẩn náu hoạt động thông qua việc phát hành gần 300.000 bản tin an ninh trật tự kêu gọi quần chúng nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác tích cực tham gia tố giác tội phạm và đã đạt được một số kết quả đáng quan tâm là phần lớn các vụ trộm cắp tài sản được phát hiện qua tin báo của quần chúng nhân dân.

Hội Liên hiệp Phụ nữ quận đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật cho hội viên; vận động hội viên tích cực tham gia phong trào phát hiện, tố giác, phòng ngừa, nâng cao cảnh giác tội phạm trộm cắp tài sản; vận động đối tượng phạm tội trộm cắp tài sản ra đầu thú.

Công tác giáo dục dạy nghề, nâng cao trình độ lực lượng lao động có thể được xem là một trong những thành tựu của quận nhằm giải quyết nhu cầu việc làm, tạo điều kiện nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân, một yếu tố có vai trò rất quan trọng trong việc phòng ngừa tình hình tội phạm, trong đó có tình hình tội trộm cắp tài sản. Quận Tân Bình có một hệ thống giáo dục – đào tạo khá đồng bộ từ mầm non đến đại học và dạy nghề. Hiện nay, trên địa bàn có 26 trường mầm non, 28 trường tiểu học, 12 trường Trung học cơ sở, 05 trường Trung học phổ thông và đội ngũ giáo viên hơn 3.000 người, bảo đảm chỗ học cho khoảng 54.000 em. Ngoài ra, trên địa bàn quận còn mở các lớp bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho công nhân, người lao động trong doanh nghiệp; hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nghèo. Bên cạnh đó, chính quyền quận đã nỗ lực trong việc phát triển các cơ sở dạy nghề trên địa bàn hiện có 03 trường trung cấp nghề, 01 trường cao đẳng nghề và 23 cơ sở dạy nghề đang hoạt động.

- Những hạn chế trong việc áp dụng các biện pháp văn hóa - giáo dục:

Thực tế cho thấy, mặc dù chính quyền quận có những nỗ lực đáng kể về văn hóa, giáo dục nhưng đa số người phạm tội trộm cắp tài sản hiện nay trên địa bàn quận chủ yếu tập trung ở nhóm trình độ thấp (bảng 2.6). Như vậy, khi xã hội có sự phân hóa về trình độ học vấn trong cộng đồng dân cư đã có ảnh hưởng nhất định đến tình hình tội phạm, bởi lẽ trình độ học vấn sẽ ảnh hưởng trực tiếp

đến tình trạng nghề nghiệp, thu nhập của từng cá nhân con người trong xã hội và các yếu tố này có vai trò quan trọng trong quá trình hình thành động cơ phạm tội.

Bên cạnh việc đầu tư và phát triển về giáo dục thì quản lý xã hội trong lĩnh vực văn hóa – xã hội là yếu tố rất quan trọng trong hoạt động quản lý của Nhà nước. Hoạt động quản lý trong lĩnh vực văn hóa – xã hội thể hiện ở việc xây dựng các chính sách nhằm phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, đồng thời tiếp thu có chọn lọc các giá trị văn hóa du nhập khác nhau. Không những là trung tâm kinh tế lớn của TPHCM, quận Tân Bình còn được xem là trung tâm văn hóa giữ vai trò quan trọng, chính vì vậy địa phương này là nơi hội tụ khá đầy đủ các trào lưu văn hóa, bao gồm cả văn hóa truyền thống và văn hóa hiện đại. Hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực này hiện nay gặp một số vấn đề là nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm trong đó có tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận. Sự ảnh hưởng của văn hóa, tâm lý đề cao sự hưởng thụ cá nhân dần thay thế cho lối sống hi sinh cho cộng đồng, tâm lý đề cao giá trị vật chất, xem vật chất là thước đo giá trị, là cơ sở cho sự đánh giá mức độ thành đạt của con người. Sự phổ biến của lối suy nghĩ, của đặc điểm tâm lý này ở một bộ phận người dân là kết quả của sự buông lỏng của chính quyền trong việc xây dựng, triển khai các chương trình văn mang tính giáo dục lối sống lành mạnh, tích cực, đặc biệt là các chương trình tuyên truyền phòng ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn.

Hoạt động tuyên truyền pháp luật phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản không mang tính thường xuyên, đôi khi được thực hiện mang tính phong trào theo sự chỉ đạo của cơ quan cấp trên cho nên thiếu sự chủ động, phối hợp; không chuẩn bị trước phần kinh phí thực hiện, dẫn tới chất lượng và hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản chưa cao.

Thực tế chưa có chương trình riêng về giáo dục phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản cho học sinh, sinh viên trên địa bàn quận. Qua khảo sát chương trình giảng dạy pháp luật thấy rằng chương trình này chỉ mới dừng lại ở các nội dung về an toàn giao thông, pháp luật phòng chống tham nhũng, nội dung liên

quan đến phòng ngừa tình hình tội phạm trộm cắp tài sản được lồng vào nội dung “Các vấn đề địa phương” chứ chưa được thiết kế số tiết giảng dạy riêng.

Chất lượng đội ngũ giảng dạy pháp luật tại các trường chưa đạt yêu cầu. Những giáo viên này là giáo viên dạy môn Giáo dục công dân, chưa có đào tạo chuyên ngành về luật, kiến thức về pháp luật mà chủ yếu được lĩnh hội thông qua chương trình học tập các môn bổ trợ do Trường Đại học Sư phạm TPHCM trang bị nên kiến thức truyền đạt chưa có hệ thống phương pháp giảng dạy chưa hấp dẫn.

Các chương trình tuyên truyền phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản từ cơ quan, đoàn thể chưa có những chương trình hướng đến các đối tượng có nguy cơ phạm tội cao như người sống trong gia đình hoặc khu vực có nhiều người phạm tội, người có tiền án tiền sự, người có nhân thân xấu...

Các cơ sở dạy nghề đang hoạt động trên địa bàn quận chưa đáp ứng nhu cầu tạo nghề ngày càng tăng của thị trường lao động quận.

Các biện pháp tổ chức, quản lý xã hội

- Những kết quả đạt được trong việc áp dụng các biện pháp tổ chức, quản lý xã hội:

+ *Thứ nhất*, trong công tác tổ chức, quản lý người có nguy cơ phạm tội cao đó là người có tiền án, tiền sự, người có nhân thân xấu và người nghiện ma túy. Các đối tượng có tiền án tiền sự, nhân thân xấu hiện nay chịu sự quản lý của chính quyền địa phương, của cảnh sát khu vực thông qua các biện pháp như theo dõi các mối quan hệ xã hội, theo dõi những biểu hiện hành vi bất thường, quan tâm giúp đỡ tìm việc làm nhằm kịp thời phát hiện tiêu cực có khả năng dẫn tới hành vi phạm tội.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận đẩy mạnh công tác tuyên truyền, duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ cán sự tình nguyện ở 15 phường; phối hợp với Công an quản lý, giáo dục, nắm tình hình và giúp đỡ người hồi gia, tù tha, người đang thi hành án treo cư ngụ trên địa bàn nhằm hạn chế và ngăn ngừa tái phạm

Bên cạnh đó Hội Liên hiệp Phụ nữ quận cũng phối hợp, thực hiện tốt đề án tổ chức quản lý dạy nghề và giải quyết việc làm sau cai nghiện; kết hợp với Công an trong việc quản lý, giáo dục và giúp đỡ đối tượng hoàn lương; cùng với Quận

đoàn tổ chức, thực hiện hiệu quả nhân rộng mô hình xây dựng “Chi hội, Tổ hội an toàn; gia đình hội viên không có chồng, con phạm tội về tệ nạn xã hội”; nâng cao hiệu quả hoạt động câu lạc bộ “Phụ nữ vươn lên”, “Gia đình hạnh phúc”, quan tâm quản lý con em trong gia đình. Từ năm 2011 đến năm 2015, lực lượng này tham gia công tác phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản chủ yếu mang tính hình thức, nhưng trong năm 2015 đã thật sự chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa có hiệu quả như giúp đỡ 22 người hoàn lương, tái hòa nhập cộng đồng, giới thiệu 04 chị em có việc làm ổn định; cung cấp 15 nguồn tin tố giác tội phạm có giá trị cho lực lượng Công an; phát hành 400 cuốn thông tin về tội phạm và những điều cần biết để phòng ngừa tội phạm, trong đó có tội trộm cắp tài sản.

Hội Cựu chiến binh phát động hội viên và quần chúng tích cực tố giác tội phạm, cung cấp thông tin về đối tượng từ nơi khác đến tạm trú, các đối tượng khả nghi, các điểm nghi vấn có đối tượng trộm cắp tài sản ẩn náu... cho Công an và là nòng cốt trong việc xây dựng lực lượng Bảo vệ dân phố, dân phòng, lực lượng an ninh cơ sở. Thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết liên tịch về công tác phòng, chống tội phạm, trong đó có tội phạm trộm cắp tài sản. Phối hợp xây dựng khu phố, phường lành mạnh không đối tượng phạm tội ẩn náu hoạt động; phối hợp với Công an phường trong việc giáo dục quản lý đối tượng ở khu phố, tuyên truyền vận động nhân dân nâng cao cảnh giác, ý thức tự bảo vệ tài sản của mình, tích cực tham gia phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn dân cư và phối hợp với Công an chuyển hóa các địa bàn trọng điểm.

Quận đoàn phối hợp với các ngành chức năng tiếp tục tuyên truyền, giáo dục pháp luật, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trong đoàn viên thanh niên, học sinh, sinh viên. Phối hợp với Công an trong công tác giáo dục, quản lý đối tượng là thanh thiếu niên hư, phạm pháp, bỏ học. Duy trì các loại hình “Thanh niên tự quản, bảo vệ an ninh trật tự khu phố, tổ dân phố”; xây dựng thêm nhiều sân chơi lành mạnh để thu hút thanh thiếu niên tham gia sinh hoạt, gắn với củng cố xây dựng lực lượng dân phòng khu phố và phát huy hiệu quả các công trình thanh niên, như: “Khu phố không ma túy”... Tham gia giải quyết việc làm

cho người sau cai nghiện, thanh thiếu niên cơ nhỡ cũng như người hồi gia, người mới chấp hành xong án về địa phương chưa có việc làm ổn định.

+ *Thứ hai*, các biện pháp tổ chức quản lý xã hội các khu vực, địa bàn phạm trộm cắp xảy ra thường xuyên. Quận Tân Bình là địa bàn có những đặc điểm địa lý, kinh tế, dân cư mà bọn tội phạm trộm cắp tài sản lợi dụng để hoạt động và ẩn náu nên hoạt động phòng ngừa tội phạm trộm cắp tài sản luôn được coi trọng, nhất là công tác tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân nâng cao cảnh giác, tích cực phòng ngừa tội phạm là mặt công tác then chốt, trọng yếu. Nhiều biện pháp phòng ngừa được tổ chức thực hiện và mang lại hiệu quả cao như:

Xây dựng mô hình nhóm tự quản, tổ chức tuần tra 24/24, trực gác ở những khu dân cư, tuyến giao thông trọng điểm, phức tạp, điển hình ở các Phường 2, Phường 10, Phường 12.

Thông báo phương thức thủ đoạn của bọn tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn quận, tổ chức họp dân báo cáo về tình hình tội phạm trộm cắp tài sản, thông báo những điểm “nóng” về tình hình tội phạm trộm cắp tài sản và những biểu hiện của đối tượng nghi vấn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tiêu thụ tài sản để quần chúng nhân dân nắm bắt được chủ động phát hiện tội phạm này và người phạm tội.

Xây dựng câu lạc bộ nhà trọ cho những người kinh doanh nhà trọ để thông tin, tuyên truyền phòng ngừa tội trộm cắp tài sản, điển hình như ở Phường 8, Phường 10, Phường 15.

Bên cạnh đó, Công an quận chủ động phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, Ban chỉ huy Quân sự quận, các đơn vị quân đội đóng trên địa bàn thực hiện công tác chuyển hóa địa bàn phức tạp về trật tự xã hội (Phường 2, 10, 15); kiểm tra hành chính tạm trú, địa bàn giám ranh, các công trình xây dựng, các địa bàn, tụ điểm phức tạp... để kịp thời phát hiện và ngăn chặn tội phạm trộm cắp tài sản xảy ra; tập trung truy bắt đối tượng truy nã, truy tìm; thực hiện tốt quản lý giáo dục đối tượng tại địa phương theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ.

+ *Thứ ba*, các biện pháp tổ chức, quản lý các cơ sở kinh doanh có thể là nơi tiêu thụ tài sản phạm tội mà có của các đối tượng trộm cắp tài sản. Các cơ sở kinh

doanh này phần nhiều là các cửa hàng cầm đồ, mua bán điện thoại, xe máy cũ, những đường dây chuyên tiêu thụ của gian trên địa bàn. Cơ quan quản lý thị trường kết hợp với cấp phường giám sát thường xuyên các tiệm cầm đồ, cửa hàng dịch vụ cho thuê xe máy để ngăn chặn tội phạm đến tiêu thụ tài sản trộm cắp. Quản lý Nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh cầm đồ, mua bán điện thoại, xe máy cũ, những đường dây chuyên tiêu thụ của gian chưa có biện pháp tích cực để nâng cao ý thức trách nhiệm và ý thức phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

- Những hạn chế trong việc áp dụng các biện pháp tổ chức, quản lý xã hội:

Thứ nhất, trong công tác tổ chức, quản lý người có nguy cơ phạm tội cao đó là người có tiền án, tiền sự, người có nhân thân xấu và người nghiện ma túy chưa thực sự có khoa học và thường xuyên, còn nhiều vấn đề hạn chế trong việc tái hòa nhập cộng đồng, cụ thể là vấn đề giải quyết việc làm cho người có tiền án, tiền sự và đây cũng là nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình hiện nay. Hiệu quả việc ban hành, triển khai các chính sách dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện chưa cao (đây là bộ phận có khả năng thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn quận).

Thứ hai, dù đã có nhiều nỗ lực trong việc chuyển hóa địa bàn nhưng hoạt động tổ chức quản lý các khu vực này vẫn còn một số vấn đề cần được tiếp tục khảo sát và triển khai các biện pháp cương quyết và khả thi hơn.

Thứ ba, Quận chưa có các giải pháp cụ thể để quản lý các cơ sở kinh doanh có thể là nơi tiêu thụ tài sản phạm tội mà có của các đối tượng trộm cắp tài sản. Các công tác kiểm tra các cơ sở này thường được tổ chức liên ngành, kiểm tra thủ tục kinh doanh hành chính chưa có biện pháp tích cực để nâng cao ý thức trách nhiệm và ý thức phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

2.3.2.2. Thực trạng hoạt động phát hiện, xử lý tội phạm

- Những kết quả đạt được:

Thực hiện quy định ban hành theo Quyết định số 360/QĐ-BCA ngày 06/6/2003 của Bộ trưởng Bộ Công an về công tác điều tra cơ bản của lực lượng

CSND, lực lượng Công an quận Tân Bình đã từng bước triển khai thực hiện nhằm thu thập rộng rãi, có hệ thống các thông tin, tài liệu về tình hình có liên quan đến tội phạm, phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm hình sự nói chung, tội phạm trộm cắp tài sản nói riêng.

Từ khi triển khai thực hiện Quyết định số 360/QĐ-BCA đến năm 2015, lực lượng Công an quận đã tiến hành điều tra cơ bản trên toàn địa bàn quận, điều tra cơ bản về tuyến, hệ loại đối tượng. Qua đó, khai thác có hiệu quả các nguồn tin, tài liệu về tình hình kinh tế, văn hóa, dân cư, thông tin về tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật khác, các sự việc, hiện tượng có liên quan đến công tác bảo vệ trật tự xã hội của địa bàn, tuyến, hệ loại đối tượng. Trên cơ sở đó đã tiến hành xác minh, phân tích, tổng hợp, hệ thống, khách quan, chính xác các thông tin tội phạm. Qua đó đánh giá tình hình, xác định các địa bàn, tuyến trọng điểm, hệ loại đối tượng cần quản lý và những sơ hở thiếu sót của lực lượng Công an trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm để tìm ra biện pháp khắc phục. Công tác điều tra cơ bản được lực lượng Công an quận Tân Bình tiến hành và bổ sung thường xuyên, có sự phối hợp chặt chẽ với các lực lượng, cơ quan, tổ chức trong và ngoài ngành theo một kế hoạch cụ thể, thống nhất. Qua công tác điều tra cơ bản nhiều năm qua cho thấy, trên những địa bàn làm tốt công tác nghiệp vụ này thì tình hình hoạt động của các loại tội phạm hình sự nói chung và của tội phạm trộm cắp tài sản nói riêng được kiềm chế, phục vụ đắc lực cho công tác phòng ngừa tội phạm.

Qua việc học tập, quán triệt sâu rộng Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị; Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Quận ủy, các Cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức của đoàn thể đã nâng cao nhận thức trách nhiệm trong công tác phòng, chống tội phạm; xác định đây là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, địa phương; với phương châm “phòng ngừa là cơ bản”, “kết hợp chặt chẽ giữa chống và xây”, xác định xây là chính, dựa vào sức mạnh của cả hệ thống chính trị. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác phòng chống tội phạm với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của cả thành phố nói chung, của quận Tân Bình nói riêng. Thực hiện đồng bộ

Chương trình giảm nghèo, tăng hộ khá; giải quyết việc làm; xây dựng đời sống văn hóa mới ở cộng đồng dân cư; thực hiện chính sách an sinh xã hội...

Công tác tuyên truyền vận động quần chúng được các ngành, đoàn thể, Mặt trận Tổ quốc và UBND phường tập trung chỉ đạo với nhiều hình thức, nội dung phong phú đa có tác động hiệu quả tích cực trong công tác phòng ngừa tội phạm trong quần chúng nhân dân (cụ thể là đã kéo giảm được tỷ lệ án giết người nguyên nhân do mâu thuẫn xã hội; án cướp, cướp giật tài sản người dân ngày càng nâng cao tính cảnh giác không đi sớm về khuya, ngồi ở những nơi tối vắng, cẩn thận khi mang tư trang, đồ dùng đắt tiền khi lưu thông trên đường...)

Các thành viên Ban chỉ đạo PCTP và TNXH quận, phường đã phối hợp tổ chức tốt công tác nắm tình hình địa bàn, đối tượng, bảo vệ các mục tiêu trọng điểm; tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra các khu vực, địa bàn phức tạp, đông người, các điểm nóng dễ phát sinh tội phạm, tệ nạn... kịp thời ngăn chặn và xử lý cương quyết các trường hợp vi phạm xảy ra.

Công tác quản lý đối tượng có chặt chẽ hơn, các ngành đoàn thể có đầu tư và quan tâm đến công tác giáo dục, giúp đỡ đối tượng khi được phân công. Công an phường thực hiện đúng quy trình quản lý đối tượng tại cộng đồng và đảm bảo tiến độ lập hồ sơ đưa đối tượng vào các trung tâm, trường trại.

Thường trực Ban chỉ đạo PCTPTNXXH và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ (Công an quận) đã tham mưu đề xuất UBND quận triển khai thực hiện nhiều kế hoạch trong công tác phòng ngừa, đấu tranh trấn áp tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội trong đó có tội phạm trộm cắp tài sản, qua đó góp phần không nhỏ trong công tác phòng ngừa; sự phối hợp tăng cường công tác tuần tra kiểm soát, kiểm tra hành chính ở các tuyến đường, tụ điểm phức tạp của các lực lượng quận, phường và đội nghiệp vụ kiểm tra thường xuyên liên tục các địa bàn trọng điểm, các tụ, điểm phức tạp về hình sự, ma túy, mại dâm, các dịch vụ, ngành nghề dễ phát sinh tệ nạn xã hội và xử lý kiên quyết các vi phạm trên lĩnh vực văn hóa – xã hội... đã tác động tích cực và làm giảm đáng kể các hoạt động của tội phạm và các tệ nạn khác; công tác nghiệp vụ cơ bản được chú trọng, đi vào chiều sâu trong việc khai thác hồ sơ lĩnh vực, hệ loại đối tượng cướp, cướp

giật, trộm hoạt động bảo kê xã hội đen (số đối tượng gốc các tỉnh phía Bắc, đối tượng có yếu tố nước ngoài) đề chủ động phòng ngừa nghiệp vụ, phòng ngừa xã hội, kịp thời phát hiện đấu tranh làm tan rã hoạt động của các băng nhóm tội phạm và không để hình thành các băng nhóm tội phạm mới.

Ý thức cảnh giác phòng ngừa, phát hiện tố giác và truy bắt tội phạm của nhân dân được nâng lên; nhiều phường, khu phố đã tiến hành các biện pháp tích cực và kiên quyết kéo giảm tội phạm.

Trên cơ sở đánh giá chung về tình hình phòng ngừa tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình nhận thấy số vụ trộm cắp tài sản cơ bản có giảm nhưng so với tổng số vụ phạm pháp hình sự xảy ra trên địa bàn quận từ năm 2011 đến năm 2015 vẫn chiếm tỷ lệ gần 50%, qua đó đánh giá công tác phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản chưa hiệu quả, sự phối hợp giữa các chủ thể phòng ngừa chưa đồng bộ; còn chạy theo hình thức chưa bám sát vào tình hình thực tiễn dẫn đến tình hình tội phạm này ngày càng diễn biến phức tạp về tính chất lẫn mức độ phạm tội. Đỉnh điểm vào năm 2014, số vụ trộm cắp tài sản là 288 vụ chiếm tỷ lệ 61,15% trong tổng số vụ phạm pháp hình sự (bảng 2.1). Nhận thức được hậu quả do tội phạm trộm cắp tài sản gây ra, Đảng, chính quyền quận Tân Bình đã đề ra các giải pháp mới phù hợp hơn với tình hình phát triển của quận trong giai đoạn hiện tại, đặt tình hình tội trộm cắp tài sản vào tình hình mới đề ra các biện pháp mang tính chiến lược nhằm kéo giảm loại tội phạm này, cụ thể năm 2015 các biện pháp đề ra đã kéo giảm được tình hình tội phạm trộm cắp tài sản giảm 19 vụ so với năm 2014, tỷ lệ 59,12% so với tổng số vụ phạm pháp hình sự.

VKSND, TAND quận đã tổ chức xét xử công khai, lưu động các vụ án trộm cắp tài sản để người dân có điều kiện trực tiếp chứng kiến, tiếp xúc với hoạt động đấu tranh phòng chống tội trộm cắp tài sản. Hoạt động này có tác dụng tích cực, trực tiếp nâng cao ý thức cảnh giác phòng ngừa tội phạm trộm cắp tài sản của quần chúng nhân dân, của chính quyền địa phương và từ đó đẩy lên phong trào tấn công tội phạm, khơi dậy ý thức tự giác tham gia phát

hiện tội phạm, hợp tác với cơ quan chức năng của quần chúng nhân dân trong phòng ngừa, đấu tranh trấn áp tội phạm này.

- Những hạn chế:

Với địa bàn rộng lớn và tình hình hoạt động phức tạp của các loại tội phạm hình sự, tệ nạn xã hội thì biên chế lực lượng Công an còn quá ít không thể quán xuyến hết địa bàn, nắm chặt các đối tượng, nhất là các đối tượng hoạt động lưu động, không có lực lượng chuyên trách làm công tác điều tra cơ bản. Hiện nay chỉ làm xen kẽ theo từng thời điểm dẫn đến tình trạng không quản lý được địa bàn, đối tượng phục vụ cho công tác điều tra những vụ trộm cắp tài sản chưa rõ tội phạm.

Trình độ cán bộ chiến sĩ còn hạn chế, số tốt nghiệp đại học trên địa bàn còn ít, số chưa qua đào tạo nghiệp vụ còn nhiều làm ảnh hưởng đến chất lượng công tác, tinh thần trách nhiệm đối với công việc chưa tận tâm, tận lực, không chịu khó nâng cao kỹ năng trong hoạt động điều tra, còn mang nặng tư tưởng thành tích “dễ thì làm, khó thì bỏ”, do lượng án quá nhiều, cán bộ làm công tác điều tra thiếu, điều này dẫn đến tình trạng không đủ lực lượng và thời gian cho công tác điều tra các vụ án trộm cắp tài sản chưa rõ thủ phạm và mở rộng điều tra các vụ án trộm cắp tài sản, nhất là đối với những vụ án có nhiều bị can, có băng, ổ, nhóm. Hiện nay, trong công tác điều tra xử lý án có xu hướng nghiêng về tập trung xử lý án rõ thủ phạm, gói gọn để kịp thời hạn điều tra, thời hạn tạm giam bị can kết thúc chuyển Viện kiểm sát đúng hạn.

Lực lượng Công an cấp cơ sở vừa thiếu, vừa bán chuyên trách lại không được đào tạo cơ bản nghiệp vụ Cảnh sát nên chưa đáp ứng được yêu cầu công tác, giải quyết vụ việc còn nhiều thiếu sót, ách tắc. Năng lực vận động quần chúng tham gia phong trào phòng chống tội phạm còn yếu. Do đó tình hình tội phạm xảy ra còn nhiều, diễn biến phức tạp trong thời gian tới.

Cơ sở vật chất trang bị cho lực lượng Công an quận, lực lượng Công an cấp cơ sở còn rất thiếu thốn, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng công tác.

Thiếu sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời, cũng như các mặt cần thiết của cấp ủy Đảng, chính quyền, tổ chức xã hội,... làm cho công tác của lực lượng Công an quận và lực lượng Công an cấp cơ sở đôi lúc còn bị cô lập, lạc lõng.

Sự phối hợp hoạt động giữa lực lượng Công an quận, phường và các cơ quan khác trên địa bàn nhiều khi còn đùn đẩy trách nhiệm, không kịp thời, hiệu quả hoạt động kém, còn thiếu đồng bộ, kém hiệu quả nhất là các địa bàn giáp ranh.

Từ những hạn chế trên đã ảnh hưởng đáng kể đến công tác điều tra chống tội phạm nói chung và tội phạm trộm cắp tài sản nói riêng, để nâng cao hiệu quả hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản của các chủ thể phòng ngừa cần phải tìm ra những biện pháp khắc phục có hiệu quả.

Nguyên nhân của những hạn chế này là do:

Đặc điểm tình hình dân cư ở quận Tân Bình có mật độ dân số đông nhất so với các quận, huyện khác trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó thành phần dân nhập cư đông, người dân từ các nơi khác chuyển đến để làm ăn sinh sống, thuê nhà tạm trú để sinh sống nhưng làm ăn ở các quận, huyện khác chiếm tỷ lệ rất cao. Đặc điểm này làm chênh lệch trình độ văn hóa trong người dân; ảnh hưởng đến nhận thức xã hội cũng như nhận thức phòng ngừa tình hình tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn chưa cao. Đây là nguyên nhân dẫn đến tình trạng làm ngơ với tội phạm trong một bộ phận dân cư của quận.

Qua quá trình điều tra, xét xử của các lực lượng chuyên trách trên địa bàn chưa thực sự tạo được lòng tin tuyệt đối của người dân trong công tác đấu tranh chống tình hình tội phạm trong đó có tình hình tội trộm cắp tài sản. Sự lơ là, thiếu cảnh giác dẫn đến tài sản của bản thân bị người khác chiếm đoạt nhiều lúc trong tư tưởng người dân còn chưa có nhận thức sâu sắc là tổ giác tội phạm này không vì lợi ích cá nhân mà còn vì xã hội. Có tình trạng một bộ phận người dân không tổ giác vì cò ngại thủ tục rườm rà liên lụy ảnh hưởng cuộc sống của họ đã tạo điều kiện cho tội phạm trộm cắp tài sản có cơ hội ẩn náu, và thực hiện liên tục các hành vi trộm cắp làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trong khu vực.

Hoạt động của các loại tội phạm diễn biến phức tạp, tinh vi, bên cạnh đó lực lượng điều tra viên còn thiếu, trình độ năng lực không đồng đều, bị động, còn hạn chế về mức độ nhạy bén, đón đầu đối với các loại tội phạm mới, tinh vi, sử dụng công nghệ cao. Tuy công tác phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ đã được chú trọng nhưng vẫn chưa được quan tâm đúng mức, lực lượng Công an phường còn phải kiêm nhiệm nhiều công tác xã hội, ảnh hưởng đến thời gian tập trung cho công tác chuyên môn. Hiện nay, tỷ lệ khám phá án mờ còn thấp, đặc biệt là các vụ trộm xe máy, trộm đột nhập, đối tượng gây án chủ yếu là dân tạm trú từ nơi khác đến. Các vụ xảy ra do sự chủ quan, mất cảnh giác của bị hại, đối tượng hoạt động có tổ chức, có sự chuẩn bị kỹ từ trước do đó khó bắt quả tang, các tài sản bị mất thường là các vật dụng gọn nhẹ, đồ trang sức, xe máy dễ tiêu thụ trên thị trường nên ít khi thu hồi được để phục vụ công tác điều tra. Các vụ mất trộm đột nhập, chủ nhà thường có xu hướng kiểm tra lại đồ đạc nên làm hiện trường vụ án bị xáo trộn, không thu thập được dấu vết, khó khăn trong công tác khám nghiệm hiện trường, điều tra truy xét... Phương tiện kỹ thuật phục vụ điều tra khám phá án, theo dõi đối tượng còn thiếu và lạc hậu.

Công tác phối hợp nắm tình hình địa bàn giữa trình sát các đội nghiệp vụ với CSKV, tổ phòng chống tội phạm Công an 15 phường chưa chặt chẽ, vẫn còn sơ hở trong công tác quản lý đối tượng, nhân hộ khẩu (nhất là số bán nhà, tạm vắng nay quay về tụ tập quây phá, số tạm trú trong nhà cho thuê). Việc xây dựng và sử dụng lực lượng tai mắt của trình sát và CSKV còn thiếu, yếu, quản lý chưa đúng quy trình, chưa đầu tư đúng mức nên không phát huy tích cực ở cơ sở... Vì vậy, chưa phát hiện được những mâu thuẫn cá nhân trong sinh hoạt thường ngày để giải quyết kịp thời, ngăn chặn hậu quả nghiêm trọng xảy ra.

Công tác tấn công tội phạm hiệu quả chưa cao, tỉ lệ khám phá án mờ còn thấp, đặc biệt là các vụ trộm xe máy, trộm đột nhập, đối tượng gây án chủ yếu là dân tạm trú từ nơi khác đến (án trộm xe máy khám phá 595/1168 vụ đạt 51%). Công tác phối hợp giữa các ngành, đoàn thể trong tuần tra, kiểm tra các khu vực,

địa bàn phức tạp, các điểm nóng dễ phát sinh tội phạm, tệ nạn chưa căn đúng bài bản, thiếu chặt chẽ, ít tác dụng răn đe.

Kết luận chương 2

Chương 2 của luận văn đã tập trung phân tích làm rõ thực trạng nhận thức phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản và thực trạng các chủ thể tiến hành các ông tác phòng ngừa cũng như các biện pháp phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2015. Qua phân tích thực trạng đánh giá các mặt làm được của Chính quyền quận Tân Bình trong công tác phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản, từ đó rút ra các hạn chế còn tồn tại.

Những nội dung được trình bày trong chương 2 sẽ là cơ sở để tác giả đi sâu vào nghiên cứu tìm ra những giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình trong thời gian tới.

Chương 3

TĂNG CƯỜNG PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI TRỘM CẤP TÀI SẢN TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

3.1. Tăng cường nhận thức về phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Hoàn thiện cơ sở lý luận phòng ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn quận Tân Bình là yêu cầu cấp thiết cần được hoàn thiện trong thời gian tới. Những vấn đề lý luận này sẽ là cơ sở quan trọng để xây dựng một cơ quan chuyên trách về phòng ngừa tình hình tội phạm có ý nghĩa rất quan trọng trong việc nâng cao nhận thức phòng ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn quận trong đó có tình hình tội trộm cắp tài sản. Cơ quan này cần tập trung được nguồn nhân lực là những người được đào tạo chuyên ngành về Tội phạm học, có trình độ lý luận, khả năng nghiên cứu lẫn khả năng giảng dạy. Để có thể sử dụng đội ngũ này cho hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng hệ thống lý luận phòng ngừa tình hình tội phạm thì cần có sự phối hợp của Quận ủy, UBND quận Tân Bình có những khoản đầu tư đúng mức các công trình nghiên cứu khoa học về phòng ngừa tình hình tội phạm, xây dựng và đưa vào áp dụng thực tế các công trình nghiên cứu khoa học về phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

Hoàn thiện cơ sở chính trị - pháp lý của hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản, Chính quyền quận cần trong việc ban hành đề ra các chương trình phòng ngừa tội phạm riêng cụ thể phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội quận trong từng giai đoạn; kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn xử lý những vướng mắc về mặt pháp lý liên quan đến hoạt động phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản;

Chính quyền quận cần có chính sách nâng cao trình độ các chủ thể, cá nhân phòng ngừa tình hình hình tội phạm trên địa bàn nói chung và tình hình tội trộm cắp tài sản nói riêng, tạo điều kiện cho nguồn nhân lực này phát triển, tiếp cận lý luận, kinh nghiệm phòng ngừa ở các khu vực khác hay các quốc gia tiên bộ, từ đó, xây dựng hệ thống nhận thức lý luận phòng ngừa tình hình tội phạm phù hợp với tình hình tội phạm trên địa bàn quận.

Đồng thời, chính quyền quận cần có chế độ và chính sách phù hợp để thu hút cộng đồng cư dân nâng cao nhận thức về sự nguy hiểm của tội phạm nói chung và tội trộm cắp tài sản nói riêng (hành vi phạm tội, hoạt động của tội phạm này...) đối với bản thân cũng như toàn xã hội; nhằm tăng cường cảnh giác, tố giác tội phạm trộm cắp tài sản, không cho tội phạm có môi trường ẩn náu và hoạt động. Tạo ra môi trường sống lành mạnh không tội phạm trên địa bàn.

3.2. Hoàn thiện tổ chức phòng ngừa tình hình tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

* Các giải pháp về nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ trực tiếp thực hiện chức năng, nhiệm vụ phòng ngừa tình hình tội phạm:

Tăng cường chủ thể phòng ngừa tội phạm nhằm tạo điều kiện cho phòng ngừa tội phạm được khoa học và đạt hiệu quả, mô hình tổ chức lực lượng phòng ngừa tội phạm nói chung, trong đó tội trộm cắp tài sản nói riêng cần được tổ chức chuyên nghiệp hơn thông qua hình thức trung tâm tội phạm học trực thuộc UBND quận với sự thống nhất lãnh đạo của Quận ủy. Đây là cơ quan phòng ngừa tình hình tội phạm chuyên trách hoạt động bằng nguồn tài chính do ngân sách nhà nước, ngân sách địa phương cấp, do tài trợ của các tổ chức phòng ngừa tội phạm trên thế giới. Nhiệm vụ của trung tâm là xác định tình hình tội phạm, nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tội phạm, thiết kế các biện pháp phòng ngừa tội phạm cho từng khu vực, địa bàn của quận. Các cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục giữ vai trò là chủ thể trong hoạt động phát hiện và xử lý tội phạm. Các sở, ban, ngành quận vừa có chức năng phối hợp với trung tâm tội phạm học triển khai các biện pháp phòng ngừa tội phạm, vừa phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng phát hiện tội phạm. Các cá nhân, tổ chức vừa là chủ thể phòng ngừa, vừa là chủ thể quan trọng trong việc phát hiện tội phạm.

Đối với cơ quan Công an:

Cơ quan Công an là lực lượng nòng cốt trong công tác quản lý cư trú, quản lý đối tượng, điều tra khám phá tội phạm trên địa bàn quận. Vì vậy, lực lượng này phải không ngừng hoàn thiện để phát hiện, điều tra với hiệu quả cao

nhất các vụ xâm phạm sở hữu trên địa bàn. Để nâng cao hiệu quả hoạt động phòng, chống tội xâm phạm sở hữu trong thời gian tới, Công an quận Tân Bình cần tập trung giải quyết tốt các vấn đề sau:

Một là, đẩy mạnh công tác xác minh hiềm nghi, đấu tranh chuyên án và tăng cường xây dựng, sử dụng cộng tác viên bí mật phục vụ tốt cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Đồng thời, củng cố, tăng cường hoạt động của lực lượng an ninh cơ sở như: bảo vệ dân phố, dân phòng... nâng cao hiệu quả các mô hình nhà trọ tự quản, tổ xe ôm tự quản, câu lạc bộ phòng, chống tội phạm... để nâng cao sức chiến đấu trong toàn xã hội đối với công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Hai là, đẩy mạnh công tác tuần tra để quản lý, kiểm soát các tuyến, địa bàn trọng điểm nhằm vừa chủ động phòng ngừa tội phạm, vừa có thể phát hiện tội phạm.

Ba là, tăng cường và nâng cao công tác áp dụng khoa học - kỹ thuật vào đấu tranh phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu. Thời gian qua, Công an quận Tân Bình đã được trang bị những phương tiện kỹ thuật hiện đại như: hệ thống máy vi tính, máy quay phim, chụp ảnh, máy ghi âm... để phục vụ hoạt động điều tra, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, tình hình tội phạm trong đó có tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình diễn biến ngày càng phức tạp, hoạt động của chúng không chỉ trên địa bàn quận Tân Bình mà còn vươn ra liên tỉnh và bọn chúng thường sử dụng các phương tiện kỹ thuật hiện đại để gây án, tẩu thoát. Vì vậy, để nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, điều tra, khám phá và phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trong tình hình mới đòi hỏi phải tăng cường hơn nữa hiệu quả công tác khoa học - kỹ thuật; tăng cường ứng dụng các phương tiện kỹ thuật vào thực tiễn công tác phục vụ hoạt động điều tra theo tổ tụng và hoạt động điều tra trinh sát, từ đó nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội trộm cắp tài sản trên địa bàn.

Bốn là, kiện toàn tổ chức và tăng cường sức mạnh của lực lượng cảnh sát điều tra về trật tự xã hội trên địa bàn. Theo đó, cần tập trung củng cố, tăng cường lực lượng điều tra viên, vì hầu hết án xâm phạm sở hữu xảy ra trên địa bàn đều

do Công an cấp quận thụ lý điều tra; tổ chức phân công lực lượng thực hiện nhiệm vụ hợp lý, bố trí sắp xếp cán bộ đã qua đào tạo theo đúng chuyên ngành, không ngừng đào tạo, bồi dưỡng giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức cách mạng, nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ chiến sỹ, nhất là lực lượng trinh sát, điều tra viên, để khi thực hiện nhiệm vụ đảm bảo được sự gắn kết chặt chẽ giữa hoạt động trinh sát và hoạt động điều tra tố tụng.

Năm là, cải tiến và nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận và xử lý tin báo, tố giác tội phạm. Xuất phát từ tính chất, đặc điểm, thủ đoạn hoạt động của tội phạm trộm cắp tài sản thường diễn ra rất nhanh, đối tượng gây án và tẩu thoát nhanh hoặc người đến trình báo không xác định được thời gian tội phạm xảy ra. Vì vậy, hoạt động tiếp nhận và xử lý tin báo, tố giác phải nhanh chóng, kịp thời, đầy đủ là công tác cực kỳ quan trọng trong quá trình phát hiện, điều tra. Do đó, cải tiến và nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận và xử lý tin báo, tố giác tội phạm là yếu tố vô cùng cần thiết, góp phần nâng cao hiệu quả đấu tranh đối với tội phạm trộm cắp tài sản.

Sáu là, tăng cường và hoàn thiện cơ chế phối hợp trong công tác điều tra khám phá các vụ án trộm cắp tài sản. Trong quá trình, điều tra, truy xét các vụ án xâm phạm sở hữu thì sự phối hợp giữa các bộ phận trong lực lượng Công an là rất quan trọng, đó là sự phối hợp giữa lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội với các lực lượng nghiệp vụ khác như: Kỹ thuật hình sự, Cảnh sát quản lý hành chính về TTXH, Cảnh sát giao thông... Trong công tác điều tra, khám phá các vụ án xâm phạm sở hữu đòi hỏi giữa lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về TTXH và các lực lượng nghiệp vụ khác phải có sự phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng và chặt chẽ để làm tốt công tác khám nghiệm hiện trường; quản lý các ngành nghề kinh doanh có điều kiện như dịch vụ cầm đồ, nhà nghỉ; quản lý tạm trú, tạm vắng; quản lý các đối tượng có liên quan đến ma túy... nhằm góp phần phát hiện, điều tra khám phá vụ án được nhanh chóng.

Đối với VKSND:

Trước diễn biến tình hình tội phạm hết sức phức tạp và có chiều hướng tăng trong thời gian tới, để nâng cao hiệu quả hoạt động đấu tranh phòng, chống

các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn, VKSND quận Tân Bình phải tiến hành một số biện pháp sau đây:

Một là, củng cố và kiện toàn công tác tổ chức, cán bộ; nâng cao công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành trong kiểm sát; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ, đề cao trách nhiệm cho mỗi cán bộ, kiểm sát viên.

Hai là, tăng cường kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, đảm bảo việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm kịp thời, đúng pháp luật.

Ba là, tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả các chủ trương của Đảng về “Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra” và “Nâng cao chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên tại phiên tòa”. Trong hoạt động kiểm sát điều tra, kiểm sát viên cần giám sát quá trình điều tra viên thu thập chứng cứ, kiểm sát quá trình lấy lời khai bị can, kịp thời góp ý kiến cùng điều tra viên ngăn ngừa những vi phạm pháp luật tố tụng và cùng điều tra viên đưa ra hướng điều tra thích hợp với từng vụ án. Trong thực hành quyền công tố tại phiên tòa, cần nâng cao chất lượng tranh luận, luận tội của kiểm sát viên nhằm làm sáng tỏ những tình tiết của vụ án. Kiểm sát viên cần chú trọng nâng cao kỹ năng thẩm vấn, luận tội, tranh luận tại phiên tòa nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp.

Bốn là, thực hiện tốt các quy chế phối hợp liên ngành với các cơ quan bảo vệ pháp luật, kiểm sát chặt chẽ việc bắt, tạm giữ, tạm giam, hạn chế đến mức thấp nhất việc trả hồ sơ điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng. Phối hợp với cơ quan Công an, TAND và các cơ quan ban ngành hữu quan giải quyết kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật đối với các vụ án trộm cắp tài sản, tránh bỏ lọt tội phạm và không làm oan người vô tội. Chú trọng công tác xây dựng án điểm, án điều tra, truy tố, xét xử theo thủ tục rút gọn và công tác xét xử lưu động các vụ án trộm cắp tài sản. Trong các mặt công tác này, đặc biệt quan tâm đến những địa bàn là điểm nóng về tình hình tội trộm cắp tài sản, ngoài việc chọn những vụ án nghiêm trọng, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân để xây dựng án điểm và đưa ra xét xử lưu động, thì cũng cần quan tâm chọn những vụ án ít

ng nghiêm trọng để xây dựng án điểm và điều tra, truy tố, xét xử theo thủ tục rút gọn. Điều này không những giúp cho việc xử lý các vụ án trộm cắp tài sản một cách kịp thời, nhanh chóng, đúng pháp luật, mà còn nâng cao sự tin tưởng của người bị hại trong các vụ án trộm cắp tài sản đối với pháp luật và các cơ quan bảo vệ pháp luật, từ đó giúp họ nâng cao ý thức tố giác hành vi trộm cắp tài sản. Từ đó, giúp cho hiệu quả công tác điều tra, khám phá đối với các vụ trộm cắp tài sản ngày càng cao, góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trộm cắp tài sản.

Năm là, kiểm sát chặt chẽ việc ra quyết định thi hành án và tổ chức đưa người bị kết án phạt tù đi chấp hành án, việc hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù; thực hiện tốt công tác kiểm sát việc xét đặc xá, việc thi hành án treo và cải tạo không giam giữ theo quy định của pháp luật.

Đối với TAND:

Cơ quan điều tra, VKSND và TAND là những cơ quan tiến hành tố tụng thay mặt Nhà nước thực hiện quyền tư pháp để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội bị coi là tội phạm. Việc tổ chức và hoạt động của cơ quan này phải hợp lý để nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm. Thực tế công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và tội xâm phạm sở hữu nói riêng trong thời gian qua ở quận Tân Bình cho thấy mỗi cơ quan tiến hành tố tụng đều có những vấn đề tồn tại về tổ chức và hoạt động cần được hoàn thiện mới có thể đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình mới. Việc đổi mới tổ chức và hoạt động của các cơ quan này phải được tiến hành đồng bộ ở tất cả các khâu, trong đó Tòa án là trung tâm. Để đấu tranh có hiệu quả với các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn, TAND quận Tân Bình cần tiến hành một số biện pháp sau đây:

Một là, coi trọng và tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Phụng công, thủ pháp, chí công vô tư” với phương châm “gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân” gắn với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong toàn ngành Tòa án. Tổ chức thực hiện nghiêm túc “Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức ngành Tòa án nhân

dân”. Đẩy mạnh việc đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho thẩm phán, cán bộ Tòa án về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ xét xử và các kiến thức bổ trợ khác như kinh tế, xã hội, ngoại ngữ, tin học. Xây dựng đội ngũ hội thẩm nhân dân có trình độ, am hiểu kiến thức xã hội và pháp luật.

Hai là, cần làm tốt công tác tổng kết thực tiễn xét xử các vụ án hình sự nói chung và tội phạm trộm cắp tài sản nói riêng. Trong đó, đặc biệt chú ý vấn đề định tội danh, các căn cứ cụ thể để quyết định hình phạt, các nguyên tắc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bảo đảm việc xét xử các vụ án về tội trộm cắp tài sản được đúng đắn, góp phần tích cực vào công tác phòng chống tội phạm.

Ba là, tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa. Để nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa xét xử vụ án hình sự trong đó có các vụ án trộm cắp tài sản trước hết phải tổ chức phiên tòa sao cho phù hợp, thể hiện rõ địa vị pháp lý của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng. Phiên tòa phải đảm bảo để không những nghĩa vụ tố tụng mà các quyền tố tụng của những người tham gia tố tụng, nhất là của bị cáo được thực hiện đầy đủ. Cần thực hiện đúng nguyên tắc “bản án chỉ căn cứ vào những chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa” đồng thời thực hiện đúng theo tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết 08/NQ-TW việc giải quyết của Tòa án phải căn cứ chủ yếu vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của người bào chữa, bị cáo, người làm chứng để đưa ra những bản án, quyết định đúng pháp luật, có sức thuyết phục cao.

Bốn là, chủ động phối hợp với cơ quan Công an, VKSND và các cơ quan, đoàn thể khác để tăng cường công tác xét xử lưu động đối với các vụ án xâm phạm sở hữu tại địa bàn xảy ra vụ án, nhằm mục đích tuyên truyền và giáo dục trong nhân dân, nâng cao ý thức phòng ngừa tình hình tội phạm trộm cắp tài sản.

Năm là, làm tốt công tác thi hành án hình sự và phối hợp chặt chẽ với VKSND, cơ quan thi hành án hình sự nhằm đảm bảo bản án, quyết định hình sự của Tòa án về các vụ án trộm cắp tài sản đã có hiệu lực pháp luật đều được thi

hành trên thực tế. Điều này có ý nghĩa hết sức quan trọng, thể hiện quy định pháp luật hình sự được thực thi trên thực tế và đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm.

Ngoài ra, bên cạnh những giải pháp nêu trên cũng cần quan tâm đến giải pháp về pháp luật vì. Để nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, cần tập trung đào tạo đội ngũ cán bộ tư pháp chuyên sâu nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tình hình tội phạm này.

* Các giải pháp cơ chế phối hợp giữa các chủ thể phòng ngừa tình hình tội phạm

Cần nâng cao hiệu quả công tác phối hợp phát hiện, xử lý tội phạm. Cơ quan Công an vẫn tiếp tục là cơ quan đóng vai trò nòng cốt trong việc phối hợp với cơ quan hữu quan, các đoàn thanh tra liên ngành văn hóa – xã hội trong việc ban hành quy chế phối hợp hoạt động, triển khai các quy chế thông qua việc thường xuyên tiến hành xây dựng các chương trình phòng chống tội phạm trên toàn quận hay trong từng khu vực cụ thể; giữ vai trò chủ động trong việc phối hợp với các đoàn thể ở địa phương như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Ban điều hành khu phố..., trong việc quản lý, tạo điều kiện tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện, người sau khi chấp hành án.

Một vấn đề khác cần được quan tâm hiện nay là tăng cường phối hợp giữa cơ quan Công an, VKSND và TAND. Phần thực trạng chúng tôi có chỉ ra rằng giữa ba cơ quan này cũng thường xuyên có những kỳ họp liên cơ quan nhằm rút kinh nghiệm hoạt động, tìm phương hướng giải quyết cho những trường hợp còn vướng mắc. Như vậy, để sự phối hợp giữa ba cơ quan này được tiến hành thường xuyên, đạt mục tiêu chung là giải quyết các vụ án nhanh chóng, đúng pháp luật nhưng không vi phạm nguyên tắc hoạt động độc lập của từng cơ quan thì cần phải được thực hiện dựa trên một quy chế nhất định, trong đó quy định rõ nội dung phối hợp, cách thức phối hợp, nhiệm vụ cụ thể của từng chủ thể trong hoạt động phối hợp.

3.3. Tăng cường nguồn nhân lực phòng ngừa tình hình tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Tăng cường về số lượng

Nguồn nhân lực trong các cơ quan phòng ngừa tình hình tội phạm tại quận Tân Bình hiện nay cần được bổ sung từ nguồn giảng viên phụ trách giảng dạy tại các môn pháp luật tại các trường học trên địa bàn và từ các cơ quan phòng ngừa tội phạm chuyên trách. Để thực hiện được điều này, chính quyền quận cần có chiến lược phối hợp các giảng viên trong việc tuyên truyền pháp luật phòng, chống trộm cắp tài sản, phối hợp xây dựng triển khai các kế hoạch phòng ngừa ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn. Song song đó, sự ra đời của cơ quan chuyên trách sẽ là giải pháp tối ưu cho việc xây dựng đội ngũ phòng ngừa tội phạm chuyên trách. Lực lượng này thực chất là thực hiện công việc cả lý luận lẫn thực tiễn, tức vừa xây dựng hệ thống lý luận phòng ngừa tình hình tội phạm, vừa tiến hành khảo sát tình hình tội phạm, xác định nguyên nhân và điều kiện phát sinh tình hình tội phạm, đánh giá thực trạng phòng ngừa tình hình tội phạm, từ đó xây dựng các chương trình phòng ngừa tội phạm tương ứng. Như vậy, hoạt động của đội ngũ này nghiêng về hoạt động phòng ngừa trước và hoạt động phát hiện, xử lý tội phạm được xem là hoạt động chống tội phạm, được thực hiện bởi các cơ quan tiến hành tố tụng.

Trong đội ngũ cơ quan tiến hành tố tụng, với sự “quá tải” trong công việc như đã trình bày thì yêu cầu hiện nay là tăng biên chế nhằm giảm áp lực công việc của đội ngũ này. Do vậy, chính quyền quận cần có những kiến nghị với cấp trên tăng cường nguồn biên chế, tăng cường cán bộ, chuyên viên cho các cơ quan phòng ngừa tình hình tội phạm, đặc biệt là số lượng người làm công tác phòng ngừa tình hình tội phạm chuyên trách và số lượng người làm việc trong cơ quan tiến hành tố tụng.

Tăng cường về chất lượng

Song song với việc bổ sung số lượng các cán bộ, chuyên viên thì việc nâng cao trình độ chuyên môn của lực lượng này cũng cần được chú trọng. Sự tăng cường chất lượng được thể hiện từ khâu xét tuyển công chức, cán bộ đến việc thường xuyên có những tiêu chí đánh giá chất lượng nguồn nhân lực đang hoạt động nhằm kịp thời phát hiện những yếu kém về chất lượng, từ đó, có kế

hoạch thay thế hoặc nâng cao trình độ chuyên môn. Khâu yếu nhất của quận Tân Bình là cán bộ tuyên truyền pháp luật chưa được đào tạo chuyên nghiệp mà chủ yếu là “nghề dạy nghề” nên hiệu quả tuyên truyền chưa cao. Như vậy, để có thể nâng cao hiệu quả của việc ngăn ngừa trước không cho tội phạm xảy ra, quận cần đầu tư nhiều hơn nữa cho lực lượng tuyên truyền pháp luật. Đây phải là lực lượng được đào tạo chuyên ngành luật, được đào tạo về kỹ năng tuyên truyền đối với các đối tượng, các thành phần khác nhau trong xã hội. Lực lượng tuyên truyền này phải được đào tạo có khả năng thiết kế các chương trình phòng ngừa tình hình tội phạm cấp tài sản lẫn khả năng triển khai các chương trình này có hiệu quả.

Chất lượng đội ngũ Thẩm phán xét xử tội phạm về trộm cắp tài sản cũng cần được chú trọng. Nếu như trong cơ quan điều tra, VKS có lực lượng chuyên trách trong việc phát hiện, khởi tố, truy tố các vụ án, bị can phạm tội trộm cắp tài sản thì tại Tòa án phải có các Thẩm phán được trang bị những kiến thức chuyên môn nghiệp vụ trong việc xét xử tội phạm trộm cắp tài sản. Đội ngũ người tiến hành tố tụng những vụ án trộm cắp tài sản cần thường xuyên được học tập nâng cao trình độ pháp luật nói chung, nâng cao trình độ nghiệp vụ, thường xuyên cập nhật những diễn biến về thủ đoạn của người phạm tội trộm cắp tài sản trong và ngoài địa bàn quận để kịp thời phát hiện và xử lý tội phạm.

Ngoài ra, để đào tạo được những cán bộ phòng ngừa tình hình tội phạm trộm cắp tài sản chuyên nghiệp, hoạt động có hiệu quả thì chính quyền quận cũng cần có những chính sách, chế độ hỗ trợ về vật chất tương xứng với những khó khăn và nguy hiểm mà họ sẽ gặp phải trong cuộc đấu tranh với tội phạm trộm cắp tài sản. Bên cạnh việc thành lập cơ quan phòng ngừa tội phạm chuyên trách như đã trình bày thì sự hỗ trợ về vật chất từ chính quyền quận là rất quan trọng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phòng ngừa tình hình tội phạm thông qua việc dung ngân sách quận chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ này. Một yếu tố khác rất quan trọng là các cơ quan phòng ngừa tình hình tội phạm cần được tăng cường trang thiết bị hỗ trợ cho hoạt động phòng ngừa tội phạm, ví dụ các phương tiện giao thông tuần tra, theo dõi tội phạm, máy móc, công cụ hỗ trợ,... các thiết bị này vừa mang tính hỗ trợ cho hoạt động của các

chủ thể được thuận lợi, vừa nâng cao hiệu quả của hoạt động phát hiện, xử lý tội phạm trộm cắp tài sản.

Đây là chiến lược quan trọng và lâu dài để hình thành và phát triển bền vững đội ngũ nhân lực chất lượng cao trong công tác phòng ngừa tình hình tội phạm nói chung và công tác phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản nói riêng, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của quận Tân Bình trong giai đoạn mới.

3.4. Hoàn thiện nội dung và các biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Các giải pháp về kinh tế - xã hội

Giải pháp về kinh tế - xã hội là một trong những giải pháp cơ bản lâu dài được tiến hành một cách thường xuyên, liên tục, nhằm hạn chế nguồn gốc phát sinh của nhiều loại tội phạm, trong đó có các tội phạm trộm cắp tài sản. Giải pháp về kinh tế - xã hội nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, từ đó hạn chế và đẩy lùi những nhân tố tiêu cực là nguyên nhân và điều kiện phát sinh tội phạm trộm cắp tài sản. Trong thời gian tới các giải pháp kinh tế - xã hội nhằm phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, TPHCM, các cấp chính quyền tại địa phương cần chú trọng các nội dung sau đây:

Thứ nhất, tạo điều kiện cho người dân có việc làm, xây dựng các chính sách ưu đãi về vốn vay để người dân có điều kiện kinh doanh, lao động để sinh sống, giảm bớt khó khăn về đời sống kinh tế, nâng cao mức sống của bộ phận dân cư nghèo về mặt vật chất và tinh thần, đặc biệt là những người dân từ nơi khác đến địa bàn sinh sống và lao động, các hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn. Hiện nay, tuy đời sống nhân dân trên địa bàn quận đã được cải thiện, mức sống ngày càng cao, nhưng sự phân hóa giàu nghèo vẫn còn lớn, có bộ phận dân cư giàu lên nhanh chóng nhưng không ít người lâm vào hoàn cảnh khó khăn như mất việc làm, mất đất sản xuất do quy hoạch, giải tỏa, phải lo những nhu cầu tối thiểu về cái ăn, cái mặc. Và trong lúc túng quẫn, những người này dễ nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác, bởi khi đó nhu cầu về ăn, mặc không còn là những ưu tiên hàng đầu cần thỏa mãn. Chính vì vậy, các cấp chính quyền cần thực hiện các giải pháp

kinh tế để nâng cao mức sống của người dân, trong đó chú trọng đến vấn đề giải quyết việc làm cho những người có trình độ học vấn thấp và những đối tượng tái hòa nhập cộng đồng, làm thay đổi cách nhìn của xã hội đối với họ, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với những đối tượng này nhằm làm cho họ thấy được sự quan tâm của Nhà nước, của xã hội đối với họ, đảm bảo công bằng xã hội. Bên cạnh đó là sự quan tâm đúng mức đến bộ phận dân cư nghèo hiện nay sẽ góp phần làm cho tình hình các tội trộm cắp tài sản cũng như một số tội phạm khác sẽ giảm dần. Chính từ những giải pháp về kinh tế - xã hội sẽ giúp cho những đối tượng có nguy cơ phạm tội sẽ điều chỉnh hành vi của họ một cách chuẩn mực hơn, đúng pháp luật hơn.

Thứ hai, nâng cao năng lực quản lý của các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn quận Tân Bình đảm bảo trật tự an toàn xã hội, đẩy mạnh các biện pháp ngăn ngừa và xóa bỏ các tệ nạn xã hội nhằm hạn chế nguyên nhân và điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội. Các cấp chính quyền quận Tân Bình cần tiến hành công tác quản lý hành chính, quản lý an ninh trật tự có hiệu quả nhằm ngăn ngừa và xóa bỏ tệ nạn xã hội. Bởi nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội trong nhiều trường hợp lại không phải xuất phát vì khó khăn về kinh tế mà xuất phát từ các tệ nạn xã hội như ma túy, mại dâm, cờ bạc,... Khi không còn tiền thì những con người này rất dễ dẫn đến việc phạm các tội có tính chất chiếm đoạt. Để nâng cao hiệu quả công tác ngăn ngừa và xóa bỏ các tệ nạn xã hội cần phải nâng cao nhận thức, vai trò của toàn xã hội trong đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh việc xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, xây dựng khu dân cư tự quản, ấp văn hóa, khu phố văn hóa, gia đình văn hóa nhằm loại trừ các tệ nạn xã hội như ma túy, cờ bạc, mại dâm,...

Thứ ba, giải quyết việc làm cho người lao động, giảm tỷ lệ thất nghiệp, nhất là số người đang trong độ tuổi lao động ở các xã, thị trấn trọng điểm. Trong các giải pháp kinh tế nhằm nâng cao mức sống của nhân dân, phải kết hợp đồng bộ với vấn đề tạo ra nhiều việc làm cho người lao động mới có thể mang lại hiệu quả tốt trong đấu tranh phòng ngừa tình hình tội phạm. Để tạo nhiều việc làm cho người lao động, các cấp chính quyền cần tăng cường hệ thống trường dạy

nghe nhằm đáp ứng yêu cầu về nhân lực của việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế. Đồng thời, việc đào tạo nguồn nhân lực phải theo nhu cầu của thị trường lao động, gắn giáo dục đào tạo, dạy nghề với nhu cầu xã hội. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh công tác hướng nghiệp để người dân lựa chọn ngành nghề phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội trên địa bàn quận. Giải quyết việc làm cho người lao động, nâng cao mức sống người dân có ý nghĩa quan trọng trong phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản, bởi qua khảo sát 197 bản án 317 bị cáo phạm tội trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2011 đến năm 2015 có trên 89% người phạm tội không có việc làm, khoảng 9% nghề nghiệp không ổn định.

Thứ tư, để giải quyết việc làm cho người lao động, giảm tỷ lệ thất nghiệp yêu cầu đặt ra là phải tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp duy trì hoạt động và phát triển, mở rộng quy mô sản xuất bằng nhiều biện pháp như tổ chức gặp gỡ, đối thoại để chia sẻ những khó khăn của doanh nghiệp, kịp thời hỗ trợ những khó khăn về vốn, thủ tục hành chính, ưu đãi về thuế, giải phóng mặt bằng... để duy trì và thu hút đầu tư phát triển, góp phần giải quyết việc làm cho người dân.

Thứ năm, tăng cường công tác quản lý cư trú, nhất là người dân từ nơi khác đến, không nơi ở ổn định, không có việc làm ổn định để quan tâm, giúp đỡ, định hướng nghề nghiệp, tránh việc họ không có nghề nghiệp nảy sinh ý định phạm tội.

Những giải pháp về kinh tế - xã hội được thực hiện tốt sẽ góp phần quan trọng làm hạn chế và giảm thiểu những nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh các tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình.

Các giải pháp về văn hóa - giáo dục

Thứ nhất, trong lĩnh vực văn hóa, quận cần đầu tư thêm cơ sở vật chất kỹ thuật cho các dịch vụ văn hoá, phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí, thể dục thể thao cho nhân dân như khu vui chơi trẻ em, nhà văn hoá cộng đồng, trung tâm văn hoá tại các phường. Quan tâm giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp, đa dạng của dân tộc, tránh việc tiếp thu những luồng văn hóa phương tây không phù hợp.

Huy động được sức mạnh của các phương tiện truyền thông, cán bộ văn hóa phường các tổ chức xã hội tăng cường tuyên truyền, khuyến khích nhân dân tổ chức xây dựng nếp sống văn hóa mới tại cộng đồng dân cư.

Thứ hai, trong lĩnh vực giáo dục. Đối với từng gia đình, đồng thời với việc phát triển kinh tế gia đình, mỗi gia đình phải quan tâm hơn nữa sự phát triển nhân cách của các thành viên trong gia đình. Cha mẹ, ông bà phải làm tấm gương sáng cho con cái noi theo ngay từ khi còn nhỏ. Các thành viên trong gia đình phải yêu thương nhau để trẻ thấy sự gắn bó giữa con người với con người mà trước tiên là tình cảm giữa những người thân trong gia đình. Hướng con em tới những việc làm lương thiện, có ý nghĩa.

Tạo nên, duy trì, phát triển những truyền thống tốt đẹp của gia đình. Đây là cách giáo dục có hiệu quả, tạo nên nhiều gia đình, dòng họ có nhiều người thành đạt, tạo nên một gia đình có truyền thống, có nề nếp gia phong để con cháu phấn đấu xứng đáng với truyền thống của gia đình. Giáo dục bằng cách nêu gương sáng của cha mẹ, các anh chị em trong gia đình, con cái học tập, noi theo. Giáo dục con cái bằng tình yêu thương của gia đình, của cha mẹ nhằm nuôi dưỡng lòng nhân ái của các con bởi lòng nhân ái.

Cha mẹ cũng cần quan tâm, phải hiểu về sự phát triển của con cái cũng như đặc điểm tâm lý để có hình thức giáo dục con cái đúng đắn, tránh việc đối xử thô bạo, tàn nhẫn với con cái.

Đối với nhà trường và xã hội cũng phải quan tâm đến sự phát triển nhân cách con người mà đặc biệt là thế hệ trẻ. Ở quận Tân Bình hiện nay tỉ lệ số bị cáo có trình độ học vấn thấp chiếm tỉ lệ cao. Do vậy, công việc trước mắt là cần phải mở rộng phạm vi cơ sở đào tạo, đặc biệt ở những xã còn khó khăn về đời sống, khó khăn về phương tiện đi lại để tất cả các em trong độ tuổi đến trường đều có thể tham gia học tập.

Xây dựng đội ngũ giáo viên không những giỏi về chuyên môn nghiệp vụ mà có phẩm chất đạo đức, có tâm, có tầm, yêu thương, tận tụy vì học sinh, cảm hóa, giúp đỡ học sinh hư, cá biệt, giáo dục các em không đi vào con đường phạm tội.

Trong nhà trường ngoài việc dạy kiến thức cần quan tâm nhiều hơn nữa đến việc giáo dục đạo đức, kỹ năng sống bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, có thể xây dựng nhiều hoạt động ngoại khóa để hướng các em học sinh, sinh viên đến những hoạt động có ý nghĩa, mang tính cộng đồng.

Xóa bỏ các hiện tượng tiêu cực trong môi trường nhà trường như: tình trạng chạy trường, chạy lớp... vì chính những hiện tượng tiêu cực đó sẽ có tác động xấu đến các em học sinh, sinh ra tư tưởng coi trọng đồng tiền, có tiền là có tất cả và phải kiếm thật nhiều tiền bằng mọi giá, kể cả thực hiện hành vi phạm tội như trộm cắp, cướp của, giết người...

Tạo ra cơ chế phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục học sinh. Sự phối hợp chặt chẽ này giúp cho nhà trường và gia đình kịp thời phát hiện những biểu hiện đặc biệt trong tâm tư, cư xử của các em, từ đó kịp thời có giải pháp phù hợp.

Hạn chế tệ nạn xã hội như ma túy, cờ bạc, nghiện rượu, mại dâm, thú vui chơi không lành mạnh...và các hành vi vi phạm pháp luật.

Đoàn thanh niên ở các trường học cần phối hợp với Đoàn cơ sở Công an quận thường xuyên tổ chức những buổi tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề để tuyên truyền cho đoàn viên, học sinh hiểu, tôn trọng, chấp hành tốt pháp luật. Thu hút đông đảo thanh thiếu niên vào hoạt động của tổ chức mình.

Thứ ba, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật liên quan đến tài sản, quyền và nghĩa vụ của công dân để nâng cao ý thức trong quần chúng nhân dân.

Công tác tuyên truyền phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, sâu rộng trong mọi tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, có trọng tâm, trọng điểm như chú trọng đến các địa bàn các khu công nghiệp, trường học, khu vực giáp ranh các quận khác.

Một trong những biện pháp tuyên truyền hiệu quả, mang tính răn đe, giáo dục cao đó là tăng cường xét xử các phiên tòa lưu động, nhưng phải đảm bảo đúng người, đúng đối tượng dự phiên tòa mới mang lại hiệu quả.

Chính quyền địa phương cũng cần quan tâm xây dựng vận động quần chúng tích cực tham gia công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, vận động những người xung quanh nâng cao ý thức cảnh giác cũng như nâng cao ý thức phòng chống tội phạm.

Các giải pháp về tổ chức, quản lý xã hội

Thứ nhất, cần tăng cường hiệu lực về quản lý cư trú.

Tập trung triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên lĩnh vực an ninh trật tự, tiến hành rà soát lại các quy định về đăng ký hộ khẩu, khai báo tạm trú, tạm vắng để cải cách thủ tục, giảm thiểu các thủ tục hành chính gây phiền hà, làm mất thời gian của nhân dân.

Cần niêm yết công khai các thủ tục để người dân biết và tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đăng ký hộ khẩu, tăng cường các điểm đăng ký tại khu phố, ấp.

Ủy ban nhân dân quận, phường và nhất là lực lượng Công an quận cần thay đổi phương thức quản lý, từ quản lý thủ công sang phương thức quản lý có sử dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý đăng ký hộ khẩu, khai báo tạm trú, tạm vắng.

Tăng cường hơn nữa công tác quản lý cư trú, công tác nắm hộ, nắm người để nắm rõ những đối tượng đang cư trú trên từng địa bàn, góp phần cung cấp thông tin khi cần phục vụ công tác điều tra, phát hiện tội phạm cũng như có biện pháp phòng ngừa không để hành vi phạm tội xảy ra.

Trong công tác quản lý cư trú, quản lý đối tượng, Công an quận cần thu thập đầy đủ thông tin về các đối tượng có tiền án, tiền sự, lưu manh chuyên nghiệp, các đối tượng là thanh thiếu niên hư hỏng không có việc làm, lang thang, lêu lổng, các đối tượng nghiện hút, nghiện rượu, cờ bạc, thường xuyên gây rối... để có biện pháp quản lý, theo dõi vì đây là những đối tượng có nguy cơ cao phạm tội trộm cắp tài sản.

Cần tăng cường về số lượng và chất lượng cán bộ làm công tác quản lý cư trú, quan tâm xây dựng cơ sở vật chất và đầu tư kinh phí nhằm tạo điều kiện tốt cho công an địa phương an tâm công tác, tích cực vận động nhân dân tham gia

phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, phòng ngừa tội phạm. Đồng thời, có biện pháp xử lý nghiêm cán bộ buông lỏng trong quản lý địa bàn, quản lý cư trú, quản lý đối tượng để nâng cao trách nhiệm của các cán bộ làm nhiệm vụ này.

Thứ hai, cần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự.

Lực lượng Công an phải thực hiện tốt công tác chuyên môn của ngành, trong đó tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiệp vụ cơ bản (điều tra cơ bản, quản lý đối tượng suu tra, hiềm nghi...), xây dựng cộng tác viên lưới bí mật đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng để phục vụ cho công tác quản lý địa bàn, quản lý đối tượng và phục vụ cho công tác chuyên án.

Công an cấp quận, phường phải xác định được địa bàn, đối tượng trọng điểm, quy luật hoạt động, phương thức, thủ đoạn của đối tượng để tăng cường công tác tuần tra, mật phục tại các tuyến, địa bàn thường xảy ra các hành vi trộm cắp.

Đối với những đối tượng có liên quan đến các tệ nạn xã hội như ma túy, cờ bạc, rượu chè... cần có biện pháp quản lý, giáo dục để họ từ bỏ những thói hư, tật xấu, không để lôi kéo thêm người khác cùng tham gia.

Thứ ba, tăng cường sự quản lý của các cơ quan văn hoá.

Phòng văn hóa thông tin quận cũng như các cơ quan liên quan tăng cường công tác quản lý chặt chẽ các loại hình dịch vụ văn hóa, nhất là việc quản lý, cấp phép và đăng ký đối với các dịch vụ internet, các ấn phẩm sách, báo, văn hoá phẩm mang tính nhạy cảm, đồng thời ngăn chặn phim ảnh bạo lực, đồi trụy, các phim ảnh ngoài luồng, độc hại xâm nhập tràn lan trên các trang mạng, ảnh hưởng tiêu cực đến việc hình thành nhân cách và lối sống của trẻ vị thành niên.

Các giải pháp tăng về hoạt động phát hiện, xử lý tội phạm

Các giải pháp ngăn chặn tội phạm bao gồm ngăn chặn không cho tội phạm xảy ra, ngăn chặn không cho tội phạm thực hiện đến cùng và ngăn chặn không cho tái phạm.

Các giải pháp ngăn chặn không cho tội phạm xảy ra là những giải pháp kiểm soát xã hội và quản lý xã hội đối với điều kiện tồn tại của hành vi phạm tội

tiềm tàng, người phạm tội tiềm tàng và nạn nhân tiềm tàng của tội phạm nhằm làm tê liệt quá trình chuẩn bị và thực hiện tội phạm.

Đối với các tội phạm trộm cắp tài sản, việc ngăn chặn loại tội này phải bao gồm các nhóm giải pháp sau:

Thứ nhất, nhóm giải pháp quản lý người phạm tội tiềm tàng của tội phạm trộm cắp tài sản. Tội phạm tiềm tàng là khái niệm chỉ tội phạm ở trạng thái chưa xảy ra nhưng nó có khả năng xảy ra, tức là trên thực tế có những dấu hiệu nó sẽ xảy ra. Những đối tượng thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình có đặc điểm chủ yếu là nam giới, dân tộc kinh, không có tôn giáo; bị cáo thường có độ tuổi từ 18 đến dưới 30 tuổi, là dân nhập cư, không có nghề nghiệp ổn định, có trình độ học vấn từ cấp thấp, đặc biệt chú ý các đối tượng có tiền án, tiền sự. Do vậy, trong công tác phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình các cơ quan chức năng phải lưu ý đến các đối tượng có đặc điểm nhân thân như trên bởi vì đây là đối tượng có nguy cơ phạm tội trộm cắp tài sản cao hơn các đối tượng khác.

Thứ hai, nhóm giải pháp tác động vào các nạn nhân tiềm tàng của tội phạm trộm cắp tài sản: Qua khảo sát 197 bản án cho thấy, các đối tượng phạm tội trộm cắp tài sản thường thực hiện hành vi phạm tội trong các trường hợp thuận lợi, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người có tài sản, chủ sở hữu tài sản là những người thể yếu trong xã hội như phụ nữ, người già, lợi dụng chủ nhà quên đóng cửa, bỏ quên chìa khoá trên xe, lợi dụng chỗ hoang vắng, ít người qua lại, thời gian về khuya, nạn nhân là người có điều kiện kinh tế khá giả, thật thà, dễ tin người. Do đó, ngăn chặn không cho tội phạm trộm cắp tài sản xảy ra thì cần thực hiện nhiều biện pháp nhằm không cho các đối tượng có cơ hội thực hiện hành vi phạm tội.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phát động quần chúng nhân dân ý thức tự bảo vệ tài sản của mình và tham gia bảo vệ tài sản của người khác. Cần phổ biến phương thức, thủ đoạn phạm tội, nâng cao tinh thần cảnh giác và có ý thức bảo vệ tài sản.

- Bản thân mỗi gia đình, mỗi công dân cần nâng cao cảnh giác trong công tác quản lý tài sản. Khi thuê người giúp việc, công nhân làm thuê phải biết rõ nơi cư trú, nhân thân của họ, không nhận đối tượng có biểu hiện nghi vấn. Đề phòng những người giả danh nhân viên tiếp thị, bán hàng, nhân viên thu tiền điện nước, điện thoại...lợi dụng vào nhà để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- Các biện pháp cụ thể như khi đi ngủ hoặc ra khỏi nhà phải kiểm tra, khoá cửa cẩn thận, nhất là cửa sổ, cửa ra vào sân thượng đề phòng kẻ gian lợi dụng, đột nhập. Cần khoá xe cẩn thận hoặc dắt xe vào nhà mỗi lần đi về. Đối với người dân có điều kiện về kinh tế thì xây nhà kiên cố, tăng cường trang bị phương tiện khoa học kỹ thuật hiện đại để phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản.

- Đối với cơ quan, doanh nghiệp đề phòng người lạ mặt trà trộn vào cơ quan, quán triệt tinh thần cảnh giác đến cán bộ, công chức, nhân viên. Trang bị kết sắt chuyên dụng để cất giữ tiền, tài sản có giá trị. Bố trí lực lượng bảo vệ trực 24/24 giờ. Sắp xếp, bố trí nơi giữ xe có bảo vệ trông coi.

Ba là, nhóm giải pháp làm tê liệt quá trình chuẩn bị và thực hiện hành vi phạm tội xâm phạm sở hữu bằng các biện pháp như:

- Thường xuyên tuần tra tại các địa bàn, tuyến đường trọng điểm nhằm răn đe, trấn áp tội phạm.

- Lực lượng Cảnh sát điều tra về TTXH cần tăng cường xây dựng phương án, kế hoạch tuần tra khép kín địa bàn, kết hợp mật phục, chốt chặn kiểm soát tại các địa bàn trọng điểm, những nơi mà bọn tội phạm thường xuyên qua lại, kết hợp tuần tra thường xuyên với tuần tra đột xuất, trang bị các phương tiện, công cụ hỗ trợ, kinh phí để tiến hành công tác tuần tra... để cho người có ý định thực hiện hành vi phạm tội không có cơ hội thực hiện.

- Các cơ quan chức năng cần phát huy, nhân rộng chương trình lắp đặt camera an ninh trên các địa bàn quận, đặt biệt ở các địa bàn trọng điểm. Đề án này mang lại hiệu quả tương đối cao trong công tác phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận.

Các giải pháp ngăn chặn không cho tội phạm thực hiện đến cùng

Không cho tội phạm thực hiện đến cùng là việc kịp thời ngăn chặn, cản trở không để tội phạm có điều kiện thực hiện được quyết tâm phạm tội đến cùng. Biện pháp này áp dụng đối với trường hợp tội phạm đang xảy ra. Mục đích của việc ngăn chặn là ngăn không cho thực hiện hành vi phạm tội, là hạn chế thiệt hại, hạn chế mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội gây ra. Đối với một số hành vi phạm tội như trộm cắp, cướp, cướp giật tài sản... thường diễn ra một cách nhanh chóng, đối tượng thường bỏ trốn sau khi thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, biện pháp ngăn chặn không cho tội phạm thực hiện đến cùng quan trọng là việc ngăn chặn kịp thời giai đoạn tội phạm đang chuẩn bị hành vi gây án và chặn đứng hành vi đang xảy ra không để nó gây thêm thiệt hại về người và tài sản. Những biện pháp ngăn chặn được thực hiện bởi các chủ thể là các cơ quan chức năng và mọi công dân.

- Lực lượng Công an tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra người, phương tiện các đối tượng khả nghi, kịp thời phát hiện các đối tượng đang chuẩn bị hoặc đang thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản, không cho thực hiện đến cùng.

- Công dân khi phát hiện dấu hiệu nghi vấn bất thường như các đối tượng có hành vi tụ tập, mang công cụ, phương tiện phạm tội thì báo ngay lực lượng công an. Nếu thấy hành vi phạm tội đang xảy ra, không nên thờ ơ, có thể hô hoán lớn, kêu gọi mọi người cùng ngăn chặn không để tội phạm thực hiện đến cùng.

Các giải pháp ngăn chặn không cho tái phạm

Là hệ thống các nhóm biện pháp khác nhau mà trước hết là nhóm biện pháp giám sát và trợ giúp tái hoà nhập cộng đồng do gia đình, hàng xóm, tổ dân phố, chính quyền sở tại và các cơ quan chức năng phải quan tâm thực hiện. Tỷ lệ người tái phạm tuy không cao như tỉ lệ người phạm tội lần đầu cũng là con số cần đặc biệt quan tâm.

Cụ thể các nhóm giải pháp làm hạn chế ý định phạm tội, từ bỏ ý định phạm tội của tội phạm như:

Nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, điều tra tội phạm trộm cắp tài sản. Trong đó, nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận xử lý tin báo, tố giác tội

phạm, đặc biệt chú ý công an cấp phường, khi tiếp nhận tin báo, tổ giác phải thể hiện sự quan tâm, chia sẻ để người đến báo tin có sự tin tưởng vào hiệu quả xử lý của công an.

Chủ động nghiên cứu các vụ án trộm cắp tài sản chưa rõ thủ phạm, kịp thời xác lập chuyên án truy xét.

Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm về hoạt động điều tra, khám phá vụ án về các tội trộm cắp tài sản, đánh giá những kết quả đã đạt được, chỉ ra những hạn chế, khó khăn, vướng mắc. Qua đó, kiến nghị với cơ quan chức năng sửa đổi, bổ sung những quy định không còn phù hợp.

Xử lý kịp thời và công minh: Nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử các hành vi trộm cắp tài sản để xử lý kịp thời, công minh các hành vi vi phạm. Đồng thời, các cơ quan tiến hành tố tụng phải phân tích, chỉ rõ cho các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội về kiến thức, tính nghiêm minh của pháp luật để không vi phạm pháp luật.

Tái hoà nhập cộng đồng: Bản chất của việc ngăn ngừa tái phạm đó là xây dựng một hệ thống tái hoà nhập cộng đồng có hiệu quả. Công tác này đòi hỏi sự đóng góp, nỗ lực của toàn xã hội. Các giải pháp cụ thể như:

Dạy văn hoá kết hợp dạy nghề, lao động hướng nghiệp nhằm giúp họ có điều kiện thích ứng cuộc sống xã hội và đảm bảo cuộc sống bản thân sau khi đã thi hành xong bản án, quản chế...

Việc giúp đỡ, quản lý, giám sát người đã chấp hành xong hình phạt, biện pháp tư pháp tái hoà nhập cộng đồng cần được thực hiện bởi sự phối hợp giữa cơ sở cải tạo, giáo dục, chính quyền địa phương, đoàn thể, nhà trường, gia đình trong đó chính quyền địa phương, gia đình giữ vai trò chủ đạo.

Xây dựng, hoàn thiện các trung tâm dạy nghề hướng nghiệp dành riêng cho đối tượng tái hoà nhập cộng đồng. Cộng đồng không phân biệt đối xử với các đối tượng này để họ đủ tự tin, xây dựng cuộc sống mới.

Loại trừ tội phạm là một hệ thống các biện pháp tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm và thúc đẩy thực hiện quyền con người. Đây chính là những biện pháp do Đảng và Nhà nước, các tổ chức, đoàn thể xã hội và mọi công dân tiến hành nhằm

nâng cao mọi mặt của đời sống xã hội và loại trừ những yếu tố tiêu cực, ảnh hưởng xấu đến lối sống cộng đồng và quá trình hình thành nhân cách của từng cá nhân. Đây là biện pháp mang tính chiến lược, cơ bản, lâu dài để khắc phục tận gốc các yếu tố làm phát sinh tội phạm và từng bước đẩy lùi tội phạm khỏi đời sống xã hội.

Kết luận chương 3

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, phân tích, đánh giá khái quát phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 – 2015. Tội trộm cắp tài sản chiếm tỷ lệ cao trong tổng số tội phạm xảy ra; số vụ án và số bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự về các tội xâm phạm sở hữu trong thời gian tới sẽ tiếp tục tăng và chiếm tỷ lệ cao, không chỉ tăng về số lượng mà tính chất, mức độ ngày càng phức tạp hơn, nguy hiểm hơn.

Trên cơ sở nghiên cứu, phân tích, đánh giá đó, tác giả đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm tăng cường phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình trong thời gian tới. Tại chương này tác giả nêu ra các giải pháp cụ thể về các mặt như kinh tế - xã hội, văn hóa - giáo dục, tổ chức, quản lý, trong công tác phối hợp giữa các chủ thể phòng ngừa tình hình tội phạm một cách thống nhất và gắn với thực tiễn quận Tân Bình nhằm phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận có hiệu quả trong thời gian tới.

KẾT LUẬN

Phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản là yêu cầu cấp thiết hiện nay, hiệu quả của công tác này góp phần rất quan trọng vào việc phòng ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, bảo vệ quyền sở hữu, bảo vệ trật tự an toàn xã hội, góp phần vào việc thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước.

Cùng với sự phát triển kinh tế, tình hình tội phạm nói chung và tội trộm cắp tài sản tại địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh ngày càng diễn biến phức tạp và nghiêm trọng. Tội phạm trộm cắp tài sản đã và đang gây ra ảnh hưởng rất xấu đến trật tự an toàn xã hội. Chính vì vậy, công tác phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản là yêu cầu cấp thiết hiện nay, hiệu quả của công tác này là góp phần quan trọng bảo vệ quyền sở hữu, bảo vệ trật tự an toàn xã hội và góp phần đảm bảo nền kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và của quận Tân Bình nói riêng phát triển một cách bền vững.

Luận văn đã trình bày những cơ sở lý luận và thực tiễn giải quyết các vấn đề cơ bản trong công tác phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Trong phạm vi luận văn, tác giả chưa giải quyết hết được những vấn đề liên quan đến phòng ngừa tình hình tội trộm cắp tài sản. Quá trình thực hiện cũng có sai sót nhất định. Do đó, rất mong nhận được sự đóng góp của Quý thầy cô, anh, chị và các bạn ./.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành Đảng bộ quận Tân Bình(2015), *Văn kiện Đại hội lần thứ XI nhiệm kỳ 2015 – 2020*.
2. Ban Chỉ đạo 138 của Chính phủ (1999), *Kế hoạch số 01/BCDD138/CP ngày 10/12/1999 triển khai thực hiện Nghị quyết 09/CP ngày 31/7/1998 của Chính phủ và Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm*.
3. Ban Thường vụ Quận ủy quận Tân Bình(2010), *Kế hoạch về Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 31/12/2010 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị 48-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới*.
4. Ban Thường vụ Thành ủy (2010), *Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 31/12/2010 về thực hiện Chỉ thị 48-CT/TW của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới*.
5. Ban Thường vụ Thành ủy (2012), *Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 20/6/2012 của về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phong trào toàn dân bảo vệ ANTT trong tình hình mới*.
6. Bộ chính trị (2002), *Nghị quyết số 08/NQ-TW ngày 22/01/2002 về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác cải cách tư pháp trong thời gian tới*.
7. Bộ Chính trị (2005), *Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02/6/2005 về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*.
8. Bộ Chính trị (2010), *Nghị quyết số 48/NQ-TW ngày 22/10/2010 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới*.
9. Bộ Công an (1999), *Kế hoạch số 358/KH-BCA ngày 12/4/1999 thực hiện Nghị quyết số 09/CP và chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm của Chính phủ*.
10. Chính phủ (1998), *Nghị quyết số 09/CP ngày 31/7/1998 về tăng cường công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới*.

11. Công an quận Tân Bình (2011 - 2015), *Báo cáo công tác quản lý nhân hộ khẩu các năm 2011 - 2015*.
12. Công an quận Tân Bình (2011 - 2015), *Báo cáo tổng kết “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” các năm 2011 - 2015*.
13. Công an TPHCM (2014), *Kế hoạch số 507/KH-CATP-PV11 ngày 29/5/2014 về đấu tranh phòng, chống tội phạm có tổ chức trên địa bàn Thành Phố*.
14. Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh (2011 - 2015), *Niên giám thống kê các năm 2011-2015*.
15. Phạm Hồng Cử (2004), *Tội phạm trộm cắp tài sản và công tác phòng ngừa, đấu tranh tại Thành phố Hồ Chí Minh: Thực trạng, nguyên nhân và giải pháp*, Trường đại học Cảnh sát nhân dân, Thành phố Hồ Chí Minh.
16. Vũ Việt Hùng (2011), *Một số kinh nghiệm trong công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát các vụ án trộm cắp tài sản*, Viện kiểm sát nhân dân tối cao.
17. Dương Tuyết Miên (2010), *Bàn về tội phạm rõ, tội phạm ẩn trong tội phạm học*, Tạp chí Luật học số 03/2010, tr.15-17.
18. Phòng lao động, thương binh, xã hội quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (2015), *Báo cáo tổng kết của Phòng lao động, thương binh, xã hội năm 2015*.
19. Phòng thống kê quận Tân Bình (2011-2015), *Báo cáo thông kê tình hình kinh tế - xã hội quận Tân Bình*.
20. Đinh Văn Quế (2003), *Bình luận khoa học Bộ luật hình sự phần các tội xâm phạm sở hữu trong Bộ luật hình sự năm 1999*, Nxb Thành Phố Hồ Chí Minh.
21. Quốc hội (2003), *Bộ Luật Tố tụng Hình sự*, Nxb Chính trị Quốc gia.
22. Quốc hội (2003), *Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003*, Nxb Chính trị Quốc gia.
23. Quốc hội (2009), *Bộ Luật Hình sự nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam sửa đổi, bổ sung 2009*, Nxb Chính trị Quốc gia.

24. Quốc hội (2011), *Luật Tổ chức Quốc Hội*, Nxb Chính trị Quốc gia.
25. Quốc hội (2013), *Hiến Pháp nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam*, Nxb Hồng Đức.
26. Quốc hội (2014), *Luật Công an nhân dân*, Nxb Chính trị Quốc gia.
27. Quốc hội (2014), *Luật Tổ chức Tòa án nhân dân*, Nxb Chính trị Quốc gia.
28. Quốc hội (2014), *Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân*, Nxb Chính trị Quốc gia.
29. Phạm Văn Tình (2007), *Một số vấn đề lý luận về tình hình tội phạm ở Việt Nam*, Nxb Tư pháp.
30. Phạm Văn Tình (2007), *Vấn đề định nghĩa khái niệm tội phạm học và nhu cầu nâng cao trình độ lý luận tội phạm học ở nước ta*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật (số 12/2007), tr.11-19.
31. Phạm Văn Tình (2008), *Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm ở nước ta hiện nay – Mô hình lý luận*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật (số 6), tr.10-17.
32. Phạm Văn Tình (2009), *Khái niệm tình hình tội phạm với những hệ lụy của sự “dễ tính” trong khoa học*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật (số 11), tr.1-9.
33. Phạm Văn Tình (2009), *Tội phạm học Việt Nam và phòng ngừa tội phạm*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật (số 4), tr. 28-39.
34. Phạm Văn Tình (2013), *Tập bài giảng những vấn đề lý luận cơ bản của tội phạm học*, Học viện khoa học xã hội.
35. Phạm Văn Tình, Nguyễn Văn Cảnh (2013), *Một số vấn đề tội phạm học Việt Nam*, Nxb Bộ Công an, Học viện Cảnh sát nhân dân.
36. Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (2015), *197 bản án hình sự về các tội trộm cắp tài sản*.
37. Trường Đại học Luật Hà Nội (2007), *Giáo trình Tội phạm học*, Nxb Công an nhân dân.
38. Trường Đại học Luật Hà Nội (2015), *Giáo trình Tội phạm học*, Nxb Công an nhân dân.

39. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2015), *Giáo trình Tội phạm học*, Nxb Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam.
40. Ủy ban nhân dân Thành Phố (2012), *Kế hoạch số 3852/KH-UBNDTP ngày 03/8/2012 về thực hiện chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trong tình hình mới”*.
41. Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (2011-2015), *Báo cáo thống kê án hình sự các năm 2011, 2012, 2013, 2014, 2015*.
42. Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (2011-2015), *Báo cáo tổng kết năm 2011, 2012, 2013, 2014, 2015*.
43. Viện nghiên cứu Nhà nước và Pháp luật (1994), *Tội phạm học, luật hình sự và luật tố tụng hình sự Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia.
44. Viện nghiên cứu Nhà nước và Pháp luật (2000), *Tội phạm học Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
45. Trịnh Tiên Việt (2008), *Khái niệm phòng ngừa tội phạm dưới góc độ tội phạm học*, Tạp chí khoa học Đại học quốc gia Hà Nội (số 24), tr. 185-199.
46. Võ Khánh Vinh (2003), *Giáo trình tội phạm học*, Nxb Công an nhân dân.
47. Võ Khánh Vinh (2004), *Bình luận khoa học Bộ luật tố tụng hình sự*, Nxb Công an Nhân dân.
48. Võ Khánh Vinh, Phạm Hồng Hải, Đào Trí Úc, Nguyễn Mạnh Kháng, Phạm Văn Tĩnh (2000), *Tội phạm học Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
49. Nguyễn Xuân Yêm (2001), *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
50. Nguyễn Xuân Yêm (2005), *Phòng chống tội phạm ở Việt Nam trong thời kỳ đổi mới*, Nxb Công an nhân dân.

PHỤ LỤC

Bảng 2.1: Bảng thống kê phạm pháp hình sự trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (2011-2015).

NĂM	TỔNG SỐ VỤ ÁN HÌNH SỰ	SỐ VỤ PHẠM TỘI TRỘM CẮP TÀI SẢN	TỶ LỆ
2011	357	157	43,98%
2012	497	238	47,89%
2013	457	216	47,26%
2014	471	288	61,15%
2015	455	269	59,12%
Tổng cộng	2.237	1.168	52,21%

(Nguồn: Báo cáo của Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh)

Bảng 2.2. Thống kê số vụ và số người phạm tội xét xử sơ thẩm về tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2011 đến năm 2015.

Năm	Số vụ	Số người phạm tội
2011	70	83
2012	109	125
2013	111	121
2014	143	156
2015	148	161
Tổng cộng	581	646

(Nguồn: Số liệu thống kê liên ngành Tư pháp quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh)

Bảng 2.3: Số vụ, số bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản so với số vụ, số bị cáo phạm tội nói chung trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2015.

Năm	Tội trộm cắp tài sản		Tổng số tội phạm		Tỷ lệ	
	Số vụ (1)	Số bị cáo (2)	Số vụ (3)	Số bị cáo (4)	(1)/(3)	(2)/(4)
2011	157	83	357	312	0,44	0,27
2012	238	125	497	300	0,48	0,42
2013	216	121	457	355	0,47	0,34
2014	288	156	471	376	0,61	0,41
2015	269	161	455	370	0,59	0,44
Tổng cộng	1.168	646	2.237	1.713	0,52	0,38

(Nguồn: Báo cáo của Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh)

Bảng 2.4: Thống kê tình hình tình trạng nghề nghiệp của người phạm tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2015.

Năm	Người phạm tội sống bằng nghề tự do	Người phạm tội có nghề nghiệp nhưng đang trong tình trạng thất nghiệp	Người phạm tội không có nghề nghiệp
2011	8	1	74
2012	9	4	112
2013	7	0	111

2014	13	4	140
2015	17	2	144
Tổng cộng	54	11	581

(Nguồn: Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh)

Bảng 2.5: Số người phạm tội trộm cắp tài sản so với số dân cư trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2015.

Năm	Tổng số người phạm tội (1)	Tổng số dân cư (2)	Tỷ lệ (1)/(2)
2011	83	433.018	0,00019
2012	125	439.624	0,00028
2013	121	586.598	0,00021
2014	156	592.339	0,00026
2015	161	455.276	0,00035
Tổng	646	2.506.855	0,00026

(Nguồn: Phòng Thống kê quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh)

Bảng 2.6: Thống kê trình độ học vấn của người phạm trộm cắp tài sản so với số dân cư trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 – 2015.

Năm	Mù chữ	Tiểu học	Trung học cơ sở	Trung học phổ thông	Cao đẳng, đại học	Cộng
2011	15	11	23	34	0	83
2012	7	27	33	58	0	125

2013	13	26	31	43	8	121
2014	15	25	47	65	4	156
2015	13	21	59	62	6	161
Tổng	63	110	193	262	18	646

(Nguồn: Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành Hồ Chí Minh)

Bảng 2.7: Thống kê tài trộm cắp trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 – 2015.

Năm	Trộm xe máy	Trộm tài sản người nước ngoài	Trộm khác
2011	65	1	91
2012	113	3	122
2013	119	3	94
2014	153	0	135
2015	145	2	122
Tổng cộng	595	9	564

(Nguồn: Báo cáo của Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh)

Bảng 2.8: Thống kê độ tuổi của người phạm tội trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 – 2015.

STT	Độ tuổi	Số người phạm tội	Tỷ lệ (%)
1	Dưới 18 tuổi	111	17,2
2	Từ 18 – 30 tuổi	398	61,6
3	Từ 30 – 60 tuổi	125	19,3
4	Trên 60 tuổi	12	1,9
Tổng		646	100

(Nguồn: Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh)